WD8854CJ(A/F/G/H/Z) WD8754CJ(A/F/G/H/Z)
WD8852CJ(A/F/G/H/Z) WD8752CJ(A/F/G/H/Z)
WD8854DJ(A/F/G/H/Z) WD8754DJ(A/F/G/H/Z)
WD8852DJ(A/F/G/H/Z) WD8752DJ(A/F/G/H/Z)
WD8854HJ(A/F/G/H/Z) WD8754HJ(A/F/G/H/Z)
WD8852HJ(A/F/G/H/Z) WD8752HJ(A/F/G/H/Z)

Tài liệu hướng dẫn sử dụng

Máy giặt

khám phá những tính năng cải tiến

Cảm ơn bạn đã mua sản phẩm của Samsung.
Để nhận được dịch vụ chu đáo hơn, vui lòng đăng ký sản phẩm của bạn tại trang web

www.samsung.com/register





các tính năng của máy giặt Samsung mới của bạn

Máy giặt mới của bạn sẽ thay đổi cách bạn cảm nhận về công việc giặt giũ. Từ công suất lớn cho đến hiệu quả tiết kiệm năng lượng, máy giặt Samsung sở hữu tất cả các tính năng giúp biến một công việc đời thường thành một thú vui.

- Giặt Nano bạc – Hệ thống giặt thân thiện bằng công nghệ Nano (chỉ dành cho mẫu chọn lọc)

  Sự kết hợp hoàn hảo! Công nghệ Nano bạc của Samsung kết hợp tính năng kháng khuẩn của ion bạc với khoa học hiện đại cho mục đích giặt tẩy siêu sạch. Hai đĩa bạc tinh khiết chuyển hóa thành các ion bạc nhờ quá trình điện phân. Dù trong nước lạnh và ít chất tẩy rửa, thì các phân tử bạc cũng loại bỏ vi khuẩn tạo mùi, mang lại hiệu quả giặt "siêu sạch". Vì thế, giặt trong nước lạnh sẽ giúp tiết kiệm năng lượng và tốt cho quần áo của bạn. Các đĩa bạc được bảo hành 10 năm khi sử dụng mỗi tuần 2 lần và kỹ thuật viên bảo trì có thể thay thế dễ dàng.

- Từ giặt đến sấy chỉ với một nút nhấn

  Cảm nhận sự tiện lợi nhờ quản lý quá trình giặt sấy liên tục. Có thể chọn 4 chế độ sấy khác biệt để thực hiện toàn bộ chu kỳ giặt gồm cả chu kỳ sấy bằng một nút nhấn.
  - Cupboard (chế độ chuẩn), sấy nhiệt độ thấp, ủi, thời gian sấy (30 phút ~ 270 phút)

  Các chế độ sấy này có thể được điều khiển độc lập với chế độ giặt.

- Child Lock (Khóa trẻ em)

  Chức năng khóa trẻ em bảo đảm cho đôi tay tò mò của trẻ không đụng đến máy giặt. Tính năng an toàn này ngăn ngừa trẻ em chơi đùa với máy giặt và cảnh báo cho bạn khi được kích hoạt.

- Chứng nhận giặt Wool (Len)

  Máy giặt này đã được thử nghiệm và đạt tiêu chuẩn yêu cầu về các đặc tính kỹ thuật của công ty Woolmark cho các sản phẩm len có thể giặt bằng máy giặt.
  Quần áo phải được giặt theo hướng dẫn trên nhãn sản phẩm theo quy định của Woolmark và Samsung.

- Delay End (Hẹn giờ kết thúc)

  Hẹn giờ cho một chu kỳ giặt lên đến 19 giờ với mỗi lần một giờ và gia tăng tính tiện dụng trong sử dụng máy giặt khi bạn đi ra ngoài.

- Chức năng Quick Wash (Giặt nhanh)

  Không còn bị trễ giờ nữa! Chu kỳ giặt chưa đến 30 phút sẽ giúp bạn kịp rời nhà trước khi quá trễ.
  Chế độ Quick Wash (Giặt nhanh) trong 29 phút của máy giặt là một giải pháp cho cuộc sống bận rộn. Giờ đây chỉ cần 29 phút bạn có thể giặt xong những bộ quần áo ưa thích của mình!

- Chế độ giặt nhẹ và giặt tay

  Quần áo được chăm sóc kỹ lưỡng với một nhiệt độ thích hợp, thao tác giặt nhẹ nhàng và lượng nước vừa đủ.

- Gốm sinh nhiệt bền bỉ và tiết kiệm năng lượng (mẫu chọn lọc)

  Gốm sinh nhiệt cải tiến của chúng tôi bền gấp đôi so với loại thông thường.
  Nhờ vậy tiết kiệm được chi phí sửa chữa. Đồng thời, loại bỏ cặn của nước cứng và tiết kiệm năng lượng.

- Air Wash (Giặt khô)

  Hệ thống Air Wash khử mùi khó chịu và khử trùng cho các loại đồ giặt không thể giặt sạch với hệ thống giặt truyền thống, một ích lợi của cơ chế giặt khô độc đáo.
  - Có thể giặt khô: áo khoác bằng len, áo chui đầu/cô-tông, áo lót, đồ com-lê, gối, nệm lót, búp bê
  - Không dùng để giặt: đồ da, hàng tơ lụa, nhung, chăn điện,các quần áo bẩn

- Màn hình kỹ thuật số

  Bảng điều khiển của màn hình kỹ thuật số rõ ràng và dễ sử dụng nhằm giảm thiểu rắc rối và phức tạp. Ngoài tính năng dễ sử dụng, màn hình kỹ thuật số cũng cho phép bạn điều chỉnh nhanh và chính xác chu kỳ giặt để đạt được kết quả tốt nhất.

- Cửa mở rộng

  Cửa mở siêu rộng giúp quan sát dễ dàng! Dễ dàng cho quần áo vào và lấy quần áo ra, đặc biệt với các đồ giặt khổ lớn như ga trải giường, khăn tắm v.v...

- Động cơ truyền động trực tiếp

  Trống quay không cần sử dụng đai hoặc bánh răng, nên độ rung giảm đáng kể. Tính năng này bảo đảm máy giặt của bạn vận hành êm hơn và bền hơn.

Tài liệu hướng dẫn sử dụng này chứa các thông tin quan trọng về lắp đặt, sử dụng và bảo quản máy giặt Samsung mới của bạn. Bạn hãy đọc tài liệu để biết các mô tả của bảng điều khiển, các hướng dẫn sử dụng máy giặt và mẹo thực hiện hầu hết các đặc tính và chức năng hiện đại của máy. Phần "**mã thông tin và xử lý sự cố**" ở trang 30 sẽ cho bạn biết các việc cần phải làm khi gặp trục trặc với máy giặt mới của mình.

thông tin về an toàn

Chúc mừng bạn đã sở hữu được chiếc máy giặt ActivFresh™ mới của Samsung. Tài liệu này chứa các thông tin quan trọng về lắp đặt, sử dụng và bảo quản máy giặt Samsung mới của bạn. Vui lòng dành thời gian đọc sách hướng dẫn này để tận dụng được hết tất cả các lợi ích và tính năng của máy giặt.

BẠN CẦN BIẾT VỀ NHỮNG CHỈ DẪN AN TOÀN

Vui lòng đọc hết sách hướng dẫn này để bảo đảm rằng bạn biết cách sử dụng an toàn và hiệu quả những đặc tính năng và chức năng tăng cường của máy giặt đồng thời lưu giữ tài liệu ở nơi an toàn gần thiết bị để tham khảo sau này. Chỉ sử dụng thiết bị đúng như mục đích được mô tả trong hướng dẫn sử dụng này.
Những cảnh báo và chỉ dẫn an toàn quan trọng trong hướng dẫn sử dụng này không bao gồm hết tất cả các điều kiện và tình huống có thể xảy ra. Trách nhiệm của bạn là sử dụng ý thức, cẩn thận và cẩn trọng khi lắp đặt, bảo trì, và vận hành máy giặt của mình.
Do các hướng dẫn vận hành ở đây dùng chung cho nhiều đời máy, nên các đặc tính trên máy giặt của bạn có thể hơi khác với những gì được mô tả trong tài liệu hướng dẫn này và không phải tất cả các dấu hiệu cảnh báo đều được áp dụng. Nếu bạn thắc mắc hoặc quan tâm đến bất kỳ vấn đề nào, vui lòng liên hệ với trung tâm dịch vụ gần nhất hoặc tìm hỗ trợ và thông tin trực tuyến tại trang web www.samsung.com.

CÁC BIỂU TƯỢNG VÀ KHUYẾN CÁO VỀ AN TOÀN

Những biểu tượng và ký hiệu trong hướng dẫn sử dụng này mang ý nghĩa:

CẢNH BÁO	Những thao tác nguy hiểm hoặc không an toàn có thể dẫn đến **thương tổn nghiêm trọng, tử vong hoặc thiệt hại về tài sản.**
KHUYẾN CÁO	Những thao tác nguy hiểm hoặc không an toàn có thể dẫn đến **thương tổn nghiêm trọng và/hoặc thiệt hại về tài sản.**
KHUYẾN CÁO	Để giảm thiểu nguy cơ hỏa hoạn, cháy nổ, điện giật hoặc thương tổn khi sử dụng máy giặt của bạn, hãy tuân theo những khuyến cáo về an toàn:

	KHÔNG thử nghiệm.
	KHÔNG tháo rời.
	KHÔNG chạm vào.
	Tuân thủ nghiêm ngặt các hướng dẫn này.
	Rút phích điện ra khỏi ổ cắm tường.
	Bảo đảm nối đất cho máy để tránh bị điện giật.
	Gọi trung tâm dịch vụ để được hỗ trợ.
	Lưu ý

Các ký hiệu cảnh báo này nhằm mục đích phòng tránh thương tổn cho bạn và mọi người.
Xin vui lòng tuân thủ đúng hướng dẫn.
Sau khi đọc phần này, hãy giữ tài liệu ở nơi an toàn để xem về sau.

 Đọc tất cả các hướng dẫn này trước khi sử dụng máy.

Cũng như bất kỳ thiết bị sử dụng điện và thiết bị có bộ phận chuyển động khác, nguy cơ tiềm ẩn luôn tồn tại. Để sử dụng an toàn thiết bị này, cần thuần thục các thao tác vận hành và luôn cẩn thận khi sử dụng.



Thiết bị này không phù hợp với người (kể cả trẻ em) bị suy giảm thể chất, giác quan trí tuệ, hoặc thiếu kinh nghiệm và kiến thức, trừ khi họ được người chịu trách nhiệm cho an toàn của họ giám sát hoặc hướng dẫn họ sử dụng thiết bị.

Nên trông chừng trẻ để đảm bảo rằng chúng không nghịch phá với thiết bị.

thông tin về an toàn

 CÁC DẤU HIỆU CẢNH BÁO NGHIÊM TRỌNG KHI LẮP ĐẶT

 Thiết bị phải được lắp đặt bởi kỹ thuật viên hoặc công ty dịch vụ đầy đủ chuyên môn.
- Nếu không, có thể gây điện giật, hỏa hoạn, cháy nổ, hư hỏng cho thiết bị hoặc gây thương tổn.

Thiết bị rất nặng, vì vậy hãy cẩn trọng khi nâng nhấc

Cắm dây nguồn vào ổ cắm điện AC 220 V/60 Hz/15 A trên tường và sử dụng ổ cắm riêng cho thiết bị này. Ngoài ra, không sử dụng dây nối mở rộng.
- Sử dụng chung ổ cắm với những trang thiết bị khác bằng ổ chia hoặc kéo dài dây nguồn có thể gây điện giật hoặc hỏa hoạn.
- Bảo đảm rằng điện áp nguồn, tần số và dòng điện đúng với quy cách ghi trên sản phẩm. Nếu không, có thể gây điện giật hoặc hỏa hoạn. Cắm sai phích cắm điện vào ổ điện trên tường không chắc chắn.

Thường xuyên lau sạch tất cả vật lạ như bụi hoặc nước ra khỏi chân phích cắm điện và các điểm tiếp xúc bằng vải khô.
- Rút phích cắm điện và lau sạch sẽ bằng vải khô.
- Nếu không, có thể gây điện giật hoặc hỏa hoạn.

Cắm phích cắm vào ổ điện trên tường theo hướng sao cho dây nguồn được thả xuôi xuống nền nhà.
- Nếu bạn cắm phích cắm theo chiều ngược lại, dây dẫn điện bên trong cáp có thể bị hư hỏng và điều này có thể gây điện giật hoặc hỏa hoạn.

Giữ tất cả vật liệu đóng gói ngoài tầm với của trẻ em, vì vật liệu đóng gói có thể gây nguy hiểm cho trẻ em.
- Khi trẻ em tròng túi qua đầu, chúng có thể bị nghẹt thở.

Khi thiết bị, phích cắm điện hoặc dây nguồn của bạn bị hư hỏng, hãy liên hệ với trung tâm dịch vụ gần nhất.

 Thiết bị phải được nối đất đúng quy cách.
Không được dùng ống dẫn khí đốt, ống dẫn nước dẻo, hoặc đường dây điện thoại để nối đất cho thiết bị.
- Điều này có thể gây điện giật, cháy, nổ, hoặc hư hỏng cho thiết bị
- Không bao giờ được cắm dây nguồn vào ổ cắm chưa được nối đất đúng đồng thời hãy đảm bảo rằng nó phù hợp với các mã tiêu chuẩn địa phương và quốc gia.

 Không được lắp đặt thiết bị gần lò sưởi, chất dễ cháy.
Không được lắp đặt thiết bị ở nơi ẩm ướt, dầu mỡ hoặc bụi bặm, nơi bị dột và ánh sáng chiếu trực tiếp.

Không được lắp đặt thiết bị ở nơi nhiệt độ thấp
- Sương giá có thể làm các ống dẫn bị nổ

Không được lắp đặt thiết bị ở nơi khí đốt bị rò rỉ.
- Điều này có thể gây điện giật hoặc hỏa hoạn.

Không được sử dụng máy biến thế.
- Điều này có thể gây điện giật hoặc hỏa hoạn.

Không sử dụng phích cắm, dây nguồn đã hư hỏng, hoặc ổ cắm bị lỏng.
- Điều này có thể gây điện giật hoặc hỏa hoạn.

Không được kéo hoặc gấp dây nguồn quá mức.
Không được xoắn hoặc cột dây nguồn.

WD8854CJ-02696F_Vie.indd 6 2009-12-10 ¿ÀÈÄ 2:27:40

Không treo dây nguồn lên vật bằng kim loại, đè vật nặng lên dây nguồn, kẹp dây nguồn giữa các đồ vật, hoặc nhét dây nguồn vào khoảng trống phía sau thiết bị.

- Điều này có thể gây điện giật hoặc hỏa hoạn.

Không được kéo dây nguồn, khi rút phích cắm điện.

- Rút phích cắm điện bằng cách cầm phích cắm.
- Nếu không, có thể gây điện giật hoặc hỏa hoạn.

Không được thả dây nguồn hoặc các ống dẫn ở nơi bạn có thể vấp lên chúng.

 CÁC DẤU HIỆU CẢNH BÁO KHI LẮP ĐẶT



Thiết bị nên được đặt ở vị trí bạn dễ tiếp cận được với ổ cắm nguồn.

- Nếu không, có thể gây điện giật hoặc hỏa hoạn do rò rỉ điện.

Lắp đặt máy giặt của bạn trên nền phẳng đủ cứng và cân bằng để có thể chịu tải trọng của máy.

- Nếu không, có thể làm thiết bị rung lắc bất thường, dịch chuyển, gây ồn hoặc hoặc hư hỏng cho thiết bị

 CÁC DẤU HIỆU CẢNH BÁO NGHIÊM TRỌNG KHI SỬ DỤNG



Nếu bị ngập nước, lập tức cắt nguồn điện và nước đồng thời liên hệ với trung tâm dịch vụ gần nhất.

- Không được chạm vào cáp điện khi tay ướt.
- Nếu không, có thể gây điện giật hoặc hỏa hoạn

Nếu thiết bị phát ra tiếng động lạ, có mùi khét hoặc bốc khói, hãy rút phích cắm điện ngay lập tức và liên hệ với trung tâm dịch vụ gần nhất.

- Nếu không, có thể gây điện giật hoặc hỏa hoạn.

Trong trường hợp rò rỉ khí (chẳng hạn như khí proban, LP, khí đốt, v.v..), không được đụng vào phích cắm điện. Đồng thời hãy thông gió cho thiết bị ngay lập tức.

- Không được sử dụng quạt thông gió.
- Tia lửa điện có thể gây nổ hoặc cháy.

Không được cho trẻ em chơi đùa trên hoặc trong máy giặt. Ngoài ra, khi bố trí thiết bị, hãy tháo chốt cửa giặt.

- Nếu chốt bên trong, trẻ em có thể bị kẹt và chết vì ngạt thở.

Hãy bảo đảm rằng bạn đã tháo bỏ vật liệu đóng gói (bọt biển, mốp xốp) ở đáy máy giặt trước khi sử dụng.

thông tin về an toàn

Không được giặt các đồ dùng bị bẩn xăng, dầu lửa, benzen, chất pha sơn, rượu cồn hoặc các chất dễ cháy nổ khác.
- Điều này có thể gây điện giật, hỏa hoạn hoặc cháy nổ.

Không cố sức mở cửa máy giặt khi máy đang hoạt động (chế độ giặt nước nóng/sấy/vắt).
- Nước chảy ra từ máy giặt có thể gây phỏng hoặc trơn trượt sàn nhà.

Điều này có thể gây thương tổn.
- Việc cố sức mở cửa máy giặt có thể gây hư hỏng thiết bị hoặc gây thương tổn.

Không được cho tay vào dưới gầm máy giặt.
- Điều này có thể gây thương tổn.

Không được chạm vào phích cắm điện khi tay ướt.
- Điều này có thể gây điện giật.

Không được tắt thiết bị bằng cách rút phích cắm điện trong lúc máy vẫn đang hoạt động.
- Cắm lại phích cắm vào ổ cắm điện trên tường có thể gây ra tia lửa điện và điện giật hoặc hỏa hoạn.

Không được cho trẻ em hoặc người sức khỏe kém sử dụng thiết bị mà không giám sát. Không được cho trẻ em leo qua thiết bị.
- Nếu không, có thể gây điện giật, phỏng hoặc thương tổn.

Không được đưa tay hoặc vật bằng kim loại vào bên dưới máy giặt khi máy đang hoạt động.
- Điều này có thể gây thương tổn.

Không được rút phích cắm điện của thiết bị bằng cách kéo dây nguồn, luôn luôn nắm chắc phích cắm và rút thẳng ra khỏi ổ cắm.

- Dây nguồn bị hư hỏng có thể gây ngắn mạch, cháy và/hoặc điện giật

---

Không được tự ý sửa chữa, tháo rời, hoặc thay đổi thiết bị.
- Không được dùng bất kỳ loại cầu chì nào (chẳng hạn như dây đồng, sắt, v.v..) ngoài loại cầu chì tiêu chuẩn.
- Khi cần sửa chữa hoặc lắp đặt thiết bị, hãy liên hệ với trung tâm dịch vụ gần nhất.
- Nếu không, có thể gây điện giật, hỏa hoạn, hư hỏng cho thiết bị.hoặc thương tổn.

Nếu bất kỳ vật lạ nào như nước lọt vào thiết bị, hãy rút phích cắm điện ra và liên hệ với trung tâm dịch vụ gần nhất.
- Nếu không, có thể gây điện giật hoặc hỏa hoạn.

Khi ống cấp nước không gắn chặt với vòi nước và làm ướt thiết bị, hãy rút phích cắm điện ra.
- Nếu không, có thể gây điện giật hoặc hỏa hoạn.

Rút phích cắm điện ra khi không sử dụng thiết bị trong một thời gian dài hoặc khi mưa bão/sấm sét.
- Nếu không, có thể gây điện giật hoặc hỏa hoạn.



CÁC DẤU HIỆU CẢNH BÁO KHI SỬ DỤNG



Khi máy giặt bị bẩn do vật lạ như thuốc tẩy, chất bẩn, thức ăn thừa, v.v…, hãy rút phích cắm điện và vệ sinh máy giặt bằng cách một miếng vải mềm và ẩm.
- Nếu không, máy giặt có thể bị phai màu, biến dạng, hư hỏng hoặc rỉ sét.

Kính cửa trước có thể bị vỡ do tác động mạnh. Cẩn thận khi sử dụng máy giặt.
- Kính vỡ có thể gây thương tổn.

Sau mỗi lần nguồn cấp nước bị hư hoặc lắp đặt lại ống cấp nước, hãy từ từ mở vòi nước.
Mở từ từ vòi nước sau một thời gian dài không sử dụng.
- Áp lực không khí trong vòi cấp nước hoặc ống nước có thể gây hư hỏng cục bộ hoặc xì nước.

Nếu lỗi thoát nước xuất hiện trong khi máy hoạt động, kiểm tra xem có trục trặc gì ở hệ thống thoát nước không.
- Sử dụng máy khi đã bị ngập nước do lỗi thoát nước có thể gây điện giật hoặc hỏa hoạn do rò rỉ điện.

Để quần áo lọt hẳn vào trong máy giặt để không bị vướng vào cửa.
- Quần áo bị vướng vào cửa có thể bị rách hoặc gây hư hỏng máy giặt, hoặc rò rỉ nước.

Đảm bảo rằng vòi nước được khóa lại khi không sử dụng máy giặt.
- Bảo đảm rằng các ốc trên đầu nối ống cấp nước được siết chặt.
- Nếu không, nó có thể làm hư hỏng máy giặt hoặc gây thương tổn.

Kiểm tra để đảm bảo đệm cao su không bị bẩn bởi các vật lạ (rác, sợi, v.v..).
- Nếu cửa không thể đóng hoàn toàn, nó có thể gây rò rỉ nước.

Trước khi sử dụng máy giặt, hãy mở vòi nước và kiểm tra đảm bảo đầu nối ống cấp nước được siết chặt và không rò rỉ nước.
- Nếu các con ốc hoặc đầu nối ống cấp nước bị lỏng, nó có thể gây rò rỉ nước.

Để giảm thiểu nguy cơ hỏa hoạn hoặc cháy nổ:
- Trong những điều kiện nhất định, khí hydro có thể phát sinh trong hệ thống nước nóng – như hệ thống nước nóng gia đình – không được sử dụng trong hai tuần hoặc lâu hơn. KHÍ HYDRO CÓ THỂ PHÁT NỔ. Nếu hệ thống nước nóng của bạn đã không sử dụng trong hai tuần hoặc lâu hơn, bạn mở hết tất cả các vòi nước nóng trong nhà và để cho nước chảy một vài phút trước khi sử dụng máy giặt. Việc này sẽ làm thoát khí hydro bên trong. Do khí hydro rất dễ cháy, nên không được hút thuốc hoặc đốt lửa bên ngoài trong thời gian này. Khi gặp hiện tượng rò rỉ khí, hãy thông gió ngay lập tức và không được động vào phích cắm điện.

thông tin về an toàn

Không được đứng lên mặt trên của thiết bị hoặc để đồ vật (như quần áo giặt, nến cháy, thuốc lá đang hút, chén đĩa, hóa chất, các vật thể kim loại, v.v...) trên thiết bị.
- Điều này có thể gây ra điện giật, hỏa hoạn, hư hỏng thiết bị hoặc gây thương tổn.

Không xịt chất bay hơi như thuốc trừ sâu lên trên bề mặt của thiết bị.
- Không chỉ gây hại cho con người, nó cũng có thể làm cho bị điện giật, hỏa hoạn hoặc hư hỏng thiết bị.

Không đặt vật phát sinh trường điện từ gần máy giặt.
- Nó có thể gây tai nạn do máy hoạt động sai chức năng.

Do nước xả trong chu kỳ giặt nóng hoặc sấy là nước nóng, nên không được chạm vào nước.
- Điều này có thể bị phỏng hoặc thương tổn.

Không được giặt, vắt hoặc sấy các loại vải bọc ghế, các tấm trải hoặc quần áo không thấm nước (*) trừ khi thiết bị của bạn cung cấp một chế độ đặc biệt để giặt những loại đồ này.
- Không được giặt những tấm trải dày, cứng ngay cả khi có biểu tượng giặt trên nhãn sử dụng.
- Điều này có thể gây thương tổn hoặc hư hỏng máy giặt, tường, sàn nhà hoặc quần áo do rung lắc bất thường.

* Bộ đồ giường bằng len, đồ che mưa, áo câu cá, ván trượt tuyết, túi ngủ, quần khố, đồ thể thao, bao trùm xe đạp, mô tô, tấm phủ ô tô, v.v...

Không được sử dụng máy giặt khi hộp đựng bột giặt bị tháo ra.
- Điều này có thể gây ra điện giật hoặc thương tổn do rò rỉ nước.

Không được chạm vào bên trong lồng giặt trong khi hoặc ngay sau khi sấy do lồng còn nóng.
- Điều này có thể gây ra phỏng.

Không được cho tay vào bên trong sau khi mở hộp đựng bột giặt.
- Tay bạn có thể bị thương vì kẹt bởi bộ nạp bột giặt. Không được đặt bất kỳ vật nào (như giày, rác thực phẩm, vật nuôi) ngoài quần áo vào trong máy giặt.
- Điều này có thể gây hư hỏng cho máy giặt hoặc làm vật nuôi bị thương hoặc chết do rung lắc bất thường.

Không được nhấn nút bằng các vật nhọn như kim, dao, móng tay.
- Điều này có thể gây điện giật hoặc thương tổn.

Không được giặt đồ bị bẩn dầu mỡ, kem hoặc nước thơm thường tìm thấy trong những cửa hàng chăm sóc da hoặc mát xa.
- Điều này có thể làm cho lớp đệm cao su bị biến dạng và rò rỉ nước.

Không được để những đồ vật kim loại như đinh ghim an toàn hoặc kẹp tóc, chất tẩy trắng lâu trong bồn.
- Điều này có thể làm cho lồng giặt bị rỉ sét.
- Nếu thấy rỉ sét trên bề mặt ống, hãy bôi chất tẩy (trung tính) lên bề mặt và dùng một miếng xốp để lau nó. Không bao giờ được sử dụng chổi kim loại.

Không được sử dụng thuốc tẩy khô trực tiếp và không giặt, xả, hoặc vắt đồ giặt bị bẩn bởi thuốc tẩy khô.
- Điều này gây bốc cháy hoặc đốt cháy do nhiệt do ôxy hóa của dầu.

Không được sử dụng nước nóng từ những thiết bị làm nóng/lạnh.
- Điều này có thể gây hư hỏng cho máy giặt.

Không được sử dụng xà phòng giặt tay thông thường cho máy giặt.

- Khi bột giặt bị cứng lại và tích tụ bên trong máy giặt, nó có thể làm hỏng thiết bị, hoen ố, rỉ sét hoặc gây mùi hôi.

Không được giặt những vật dụng kích cỡ lớn như bộ đồ giường trong túi giặt.

- Cho vớ và nịt áo ngực vào trong túi giặt và giặt chúng với các vật dụng khác.
- Nếu không, có thể gây thương tích do các rung động bất thường.

Không được sử dụng bột giặt đông cứng.

- Nếu bột giặt tích tụ trong máy giặt, nó có thể làm rò rỉ nước.

Đối với loại máy giặt với lỗ thông gió dưới đáy, hãy đảm bảo rằng các lỗ thông gió không bị thảm sàn hoặc các vật cản khác che khuất.

Hãy đảm bảo rằng bạn lấy hết các vật dụng ra khỏi các túi quần áo trước khi giặt.

- Các vật cứng, sắc như tiền xu, chốt an toàn, đinh, ốc vít hoặc đá có thể gây hư hỏng nặng cho thiết bị.

Không được giặt quần áo có thắt lưng, nút khuy hoặc các vật trang trí nặng bằng kim loại khác.



CÁC DẤU HIỆU CẢNH BÁO NGHIÊM TRỌNG KHI VỆ SINH



Không được vệ sinh thiết bị bằng cách phun nước trực tiếp lên trên nó.
Không được sử dụng benzen, dung môi hoặc rượu cồn để vệ sinh thiết bị.

- Điều này có thể làm hoen ố, biến dạng, làm hỏng, điện giật hoặc hỏa hoạn.

Trước khi vệ sinh hoặc bảo trì thiết bị, hãy rút dây nguồn thiết bị ra khỏi ổ cắm trên tường.

- Nếu không, có thể gây điện giật hoặc hỏa hoạn.

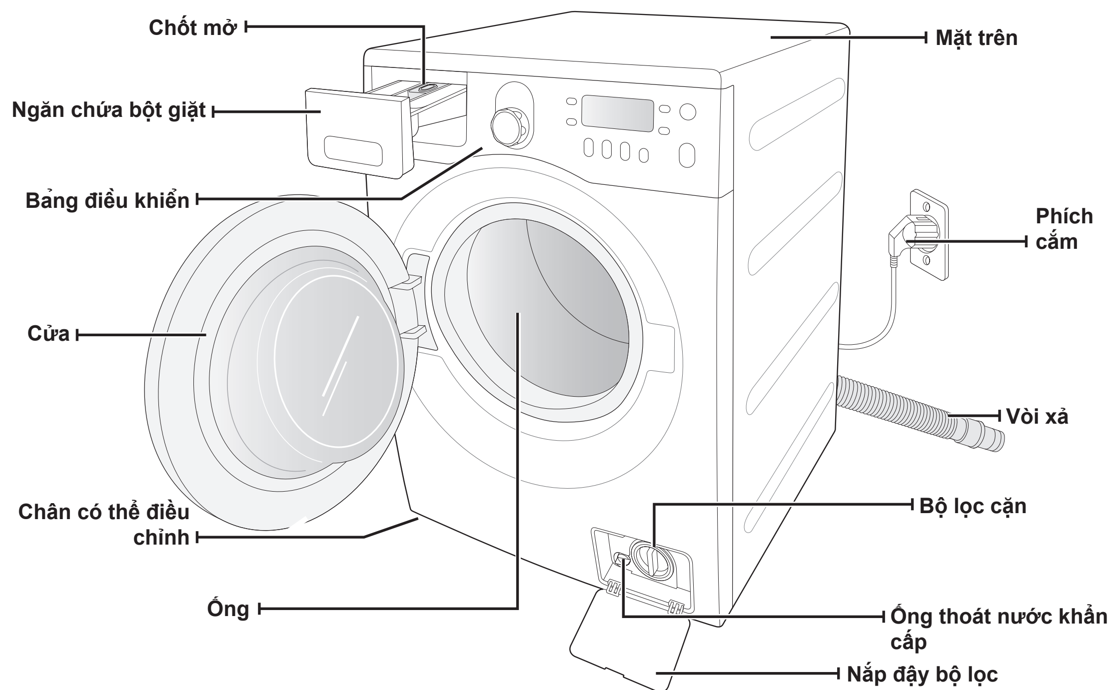
mục lục

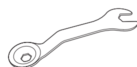
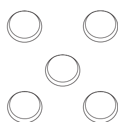
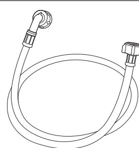
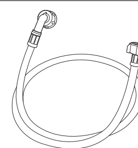
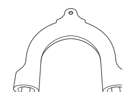
lắp đặt máy giặt của bạn

Bảo đảm người lắp đặt máy giặt của bạn tuân thủ đúng các hướng dẫn này để cho máy giặt mới của bạn vận hành tốt và bạn không gặp rủi ro thương tổn khi giặt giũ.

KIỂM TRA CÁC BỘ PHẬN

Cẩn thận khi mở thùng máy giặt của bạn, và đảm bảo rằng bạn đã nhận được đầy đủ các bộ phận dưới đây. Nếu máy giặt của bạn bị hư hỏng trong khi giao hàng hoặc bạn không nhận đủ mọi bộ phận, hãy liên hệ trung tâm dịch vụ khách hàng hoặc đại lý của Samsung.



Khóa | Nắp đậy bu-lông | Lạnh | Nóng (mẫu chọn lọc) | Đường dẫn vòi

Vòi cấp nước

lắp đặt máy giặt của bạn

ĐÁP ỨNG CÁC YÊU CẦU LẮP ĐẶT

Đấu nối cấp điện và nối đất

Để phòng tránh rủi ro bất thường do hỏa hoạn, điện giật hoặc thương tổn, tất cả dây cấp điện và nối đất phải được thực hiện theo Bộ luật quốc gia về điện của Hoa Kỳ ANSI/FNPA, số 70 ấn bản mới nhất cùng các luật và quy định của địa phương. Trách nhiệm của người sở hữu thiết bị là phải cung cấp đủ các điều kiện về điện cho thiết bị này.


CẢNH BÁO

Không sử dụng cáp nguồn nối dài.
Chỉ sử dụng phích điện được cung cấp kèm theo máy giặt của bạn.

Khi chuẩn bị lắp đặt, hãy đảm bảo nguồn cấp điện là:

- 220V~240V 50Hz với cầu chì 15A hoặc cầu dao tự ngắt
- Sử dụng một nhánh cấp điện riêng cho máy giặt của bạn

Máy giặt của bạn phải được nối đất. Nếu máy giặt hoạt động không đúng hoặc hư hỏng, nối đất sẽ làm giảm nguy cơ bị điện giật do nó tạo ra một đường truyền điện trở thấp cho mạch điện.
Máy giặt của bạn được cung cấp kèm theo một phích điện nối đất 3 chấu để sử dụng cho hệ thống điện được lắp đặt và nối đất đúng kỹ thuật.



Không được đấu nối dây nối đất vào đường ống nước, ống khí đốt hoặc ống nước nóng.

Đấu nối dây nối đất không đúng có thể gây điện giật.
Hãy nhờ nhân viên dịch vụ hoặc thợ điện đủ chuyên môn kiểm tra nếu bạn không chắc chắn máy giặt đã được nối đất đúng cách hay chưa. Không được chỉnh sửa phích cắm được cung cấp kèm theo máy giặt. Nếu phích không vừa với ổ cắm, hãy nhờ thợ điện lắp đặt ổ cắm mới phù hợp.

Cấp nước

Máy giặt của bạn sẽ được cấp nước phù hợp với áp lực nước từ 50 kPa ~ 800 kPa. Áp lực nước dưới 50 kPa có thể làm hỏng van nước, không để cho van nước bị khóa hoàn toàn. Hoặc, cần thời gian cấp nước dài hơn mức điều khiển cho phép, dẫn đến trường hợp máy giặt ngừng hoạt động. (Giới hạn cấp nước, được thiết kế để phòng tránh chảy tràn/ngập nước trong trường hợp ống cấp bên trong bị lỏng, sẽ được cài sẵn vào bảng điều khiển).

Vòi cấp nước phải ở trong phạm vi 4 feet (122 cm) cách mặt sau của máy giặt để ống cấp nước của máy vươn tới máy giặt.



Hầu hết các cửa hàng vật tư ngành nước đều bán các loại ống cấp nước với nhiều chiều dài khác nhau đến 10 feet (305cm).

Bạn có thể giảm thiểu rủi ro rò rỉ hoặc hư hỏng cấp nước bằng cách:

- Bố trí để dễ dàng tiếp cận vòi cấp nước.
- Tắt vòi cấp nước khi không sử dụng máy giặt.
- Định kỳ kiểm tra rò rỉ tại các chỗ nối vòi cấp nước.


CẢNH BÁO

Trước khi sử dụng máy giặt của bạn lần đầu tiên, hãy kiểm tra rò rỉ tại các đầu nối van nước và vòi nước.

Drain (Thoát nước)

Samsung đề nghị sử dụng ống đứng cao 18 in (46 cm). Vòi xả phải được đi trong đai kẹp luồn vào ống đứng. Ống đứng phải đủ rộng hơn đường kính ngoài của vòi xả. Vòi xả được lắp sẵn tại nhà máy.

Sàn đế

Để vận hành tốt nhất, máy giặt của bạn nên được đặt trên nền sàn cứng. Sàn gỗ phải được gia cố để giảm rung và/hoặc tránh mất cân bằng. Bề mặt nền thảm hoặc gạch nhựa thường góp phần tăng độ rung và làm cho máy giặt di chuyển nhẹ khi đang quay.

Không được lắp đặt máy giặt trên sàn hoặc kết cấu không được chống đỡ chắc chắn.

Nhiệt độ môi trường

Không được lắp đặt máy giặt của bạn tại các khu vực mà nước có thể bị đóng băng, vì máy giặt luôn đọng một ít nước trong van, bơm và ống. Nước đóng băng trong ống có thể làm hư hỏng đai truyền, bơm và các bộ phận khác.

Lắp đặt trong hốc hoặc khu vực kín

Để vận hành an toàn và đúng cách, máy giặt của bạn cần khoảng cách tối thiểu:

Hai bên – 25 mm	Sau – 51 mm
Trên – 25 mm	Trước – 465 mm

Nếu máy giặt và máy sấy được lắp đặt gần nhau, thì phía trước hốc hoặc khu vực để máy phải chừa khoảng thông thoáng ít nhất là 465 mm. Máy giặt đứng một mình không cần một khoảng cách thông gió nhất định.

LẮP ĐẶT MÁY GIẶT CỦA BẠN

BƯỚC 1
Chọn một vị trí


Trước khi lắp đặt máy giặt, bạn phải đảm bảo vị trí:

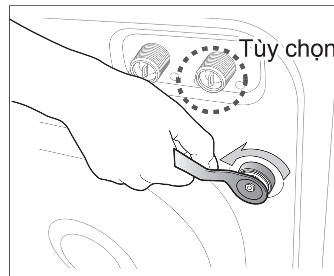
- Có bề mặt cứng, phẳng, không thảm hoặc tấm trải sàn có thể cản trở thông gió của thiết bị
- Tránh ánh nắng mặt trời trực tiếp.
- Có điều kiện thông gió tốt
- Không bị đóng băng (dưới 32 ˚F hay 0 °C)
- Xa các nguồn phát nhiệt như xăng dầu hoặc khí đốt
- Có đủ khoảng trống để máy giặt không đè chồng lên phích điện

lắp đặt máy giặt của bạn

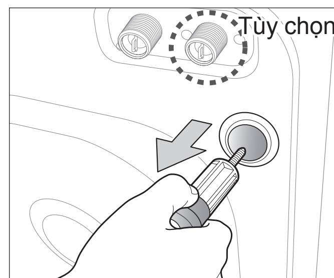
BƯỚC 2
Tháo bỏ các bu-lông đóng thùng

Trước khi lắp đặt máy giặt, bạn phải tháo bỏ năm bu-lông đóng thùng ở phía sau của thiết bị.

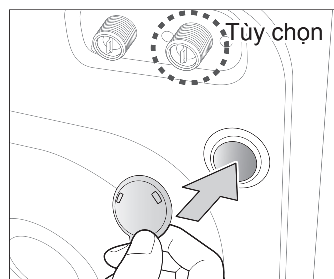
1. Nới lỏng các bu-lông này bằng chìa khóa được cung cấp kèm theo.



2. Giữ bu-lông bằng khóa rồi kéo nó qua phần rộng của lỗ. Thao tác tương tự cho mỗi bu-lông.



3. Che các lỗ với các nắp nhựa được cung cấp.



4. Cất giữ bu-lông đóng thùng an toàn để dùng trong trường hợp bạn di chuyển máy giặt trong tương lai.

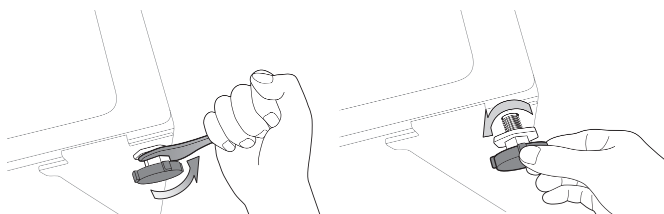


Các vật liệu đóng gói có thể nguy hiểm cho trẻ em; để xa tầm tay trẻ em tất cả các vật liệu đóng thùng (túi nhựa, polystyrene v.v...).

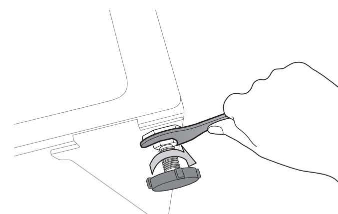
BƯỚC 3
Điều chỉnh độ cân bằng chân máy

Khi lắp đặt máy giặt, hãy đảm bảo dễ tiếp cận ổ cắm điện, nguồn cấp nước và ống xả nước.

1. Đẩy máy giặt vào vị trí.
2. Cân bằng máy giặt bằng cách dùng tay xoay các chân cân bằng vào hoặc ra tới mức cần thiết.



3. Khi máy giặt đã được cân bằng, xiết chặt con tán bằng chìa khóa được cung cấp kèm theo máy giặt.



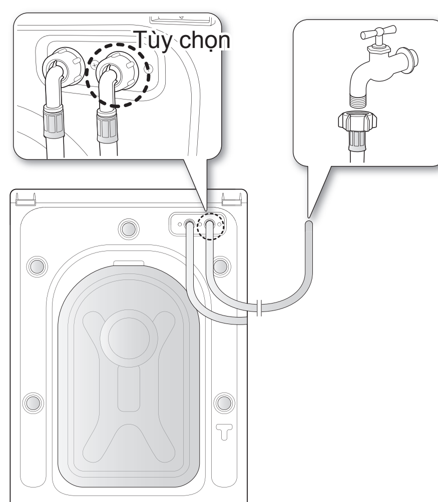
BƯỚC 4
Đấu nối cấp và thoát nước

Nối ống cấp nước

1. Sử dụng khung chữ L để cố định vòi cấp nước lạnh và để kết nối ống cấp nước lạnh phía sau máy giặt. Siết chặt bằng tay.

   Vòi cấp nước phải được nối với máy giặt ở một đầu và đầu còn lại nối với nguồn nước. Không kéo giãn vòi cấp nước. Nếu ống cấp nước quá ngắn, hãy thay thế bằng ống dài hơn và chịu áp lực cao.

2. Kết nối đầu kia của vòi cấp nước lạnh vào ống nước lạnh của hố thoát nước và siết chặt lại bằng tay. Nếu cần, bạn có thể chỉnh lại vòi cấp nước ở sau máy giặt bằng cách nới lỏng ốc, xoay vòi và vặn lại.



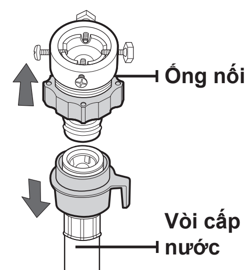
Với các mẫu máy chọn lọc có ống cấp nước nóng:

1. Sử dụng khung chữ L màu đỏ để cố định vòi cấp nước nóng và để kết nối vòi cấp nước nóng phía sau máy giặt Siết chặt bằng tay.
2. Kết nối đầu kia của vòi cấp nước nóng vào ống nước nóng của hố thoát nước và siết chặt lại bằng tay.
3. Sử dụng phần chữ Y nếu bạn chỉ muốn sử dụng nước lạnh.

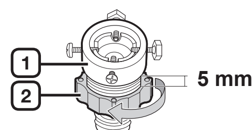
lắp đặt máy giặt của bạn

Nối vòi cấp nước (mẫu chọn lọc)

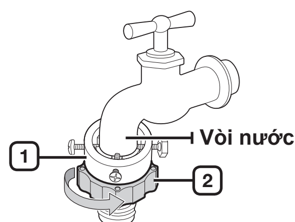
1. Tháo ống nối khỏi ống cấp nước.



2. Trước tiên, sử dụng tuốc nơ vít mũi dạng '+', tháo bốn con vít trên ống nối. Tiếp theo, nắm lấy đầu nối và xoay phần (2) theo chiều mũi tên sao cho khoảng hở giữa chúng khoảng 5 mm.

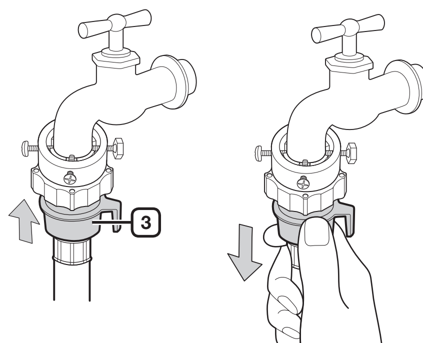


3. Lắp ống nối vào vòi nước bằng cách vừa vặn nhẹ đai xoay vừa áp ống nối lên trên.
   Xoay phần (2) theo chiều mũi tên rồi gắn phần (1) vào (2).

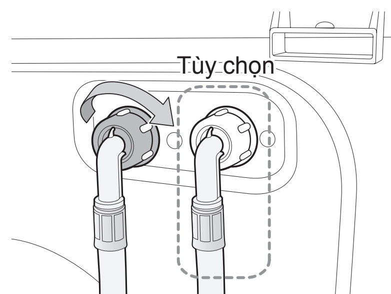


4. Nối ống cấp nước với đầu nối. Khi bạn nới lỏng phần (3), ống cấp nước sẽ tự động nối vào ống nối sau một tiếng kêu 'tách'.

   Sau khi nối vòi cấp nước vào đầu nối, hãy đảm bảo rằng nó được đấu nối đúng cách bằng cách kéo ống cấp nước theo hướng xuống.



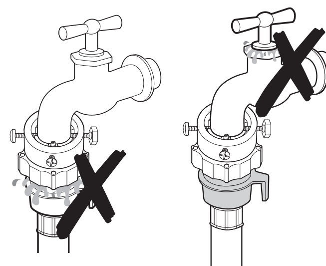
5. Nối đầu kia của vòi cấp nước với van nhận nước ở đằng sau máy giặt. Vặn vòi vào hết cỡ theo chiều kim đồng hồ.



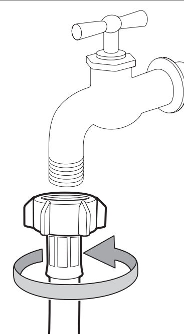
6. Đóng nguồn cấp nước và chắc chắn rằng nước không rò rỉ từ van, vòi hoặc đầu nối. Nếu rỏ rỉ nước, hãy thực hiện lại các bước trên.



Không sử dụng máy giặt nếu gặp trường hợp rò rỉ nước. Điều này có thể gây điện giật hoặc thương tổn.



- Nếu vòi nước có cấu tạo kiểu vít, hãy nối vòi cấp nước với vòi nước như hình bên.





Hãy sử dụng kiểu vòi thuận tiện nhất để cấp nước. Trong trường hợp vòi nước hình vuông hoặc quá lớn, gỡ vòng đệm trước khi đút vòi nước vào đầu nối.

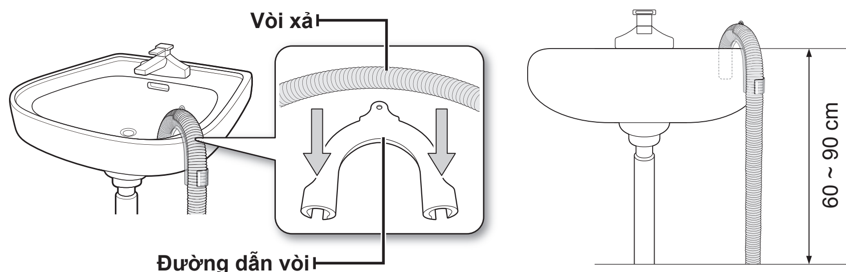
01 LẮP ĐẶT

lắp đặt máy giặt của bạn

Gắn vòi xả

Đầu cuối của vòi xả có thể được định vị bằng ba cách:

1. **Trên cạnh của một bồn chứa:** Vòi xả phải được đặt ở độ cao trong khoảng 60 và 90 cm. Để giữ cho vòi chảy theo hướng định sẵn, hãy sử dụng dụng cụ dẫn hướng cho vòi bằng nhựa được cấp kèm theo. Cố định thiết bị dẫn hướng vòi vào tường bằng các neo hoặc vào chính nguồn nước bằng một lò xo để tránh làm di chuyển vòi xả.



2. **Trong ống thoát nước qua hố:** Ống thoát nước phải cao hơn so với ống thoát của hố để sao cho đầu của vòi phải cao hơn đáy hố ít nhất 60 cm.
3. **Trong một ống thoát nước:** Chúng tôi khuyên bạn nên dùng ống thẳng đứng cao 65 cm; nó phải không ngắn hơn 60 cm và không dài hơn 90 cm.

BƯỚC 5
Cấp điện cho máy giặt của bạn

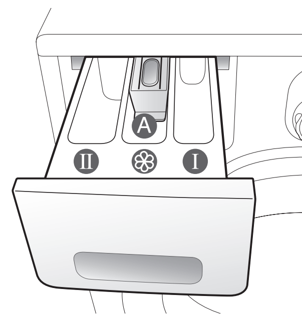
Cắm phích điện vào ổ cắm tường, một ổ cắm 230V 50Hz được chấp thuận được bảo vệ bởi cầu chì 15A hoặc cầu dao tự ngắt tương thích. (Để biết thêm chi tiết về các yêu cầu điện và nối đất, vui lòng xem trang 10.)

giặt một mẻ quần áo

Với máy giặt Samsung mới của bạn, phần khó nhất của công việc giặt đồ là quyết định giặt mẻ đồ nào trước.

GIẶT LẦN ĐẦU

Trước khi giặt lần đầu, bạn bắt buộc phải chạy một chu kỳ máy trống (có nghĩa là không có đồ giặt).



1. Nhấn nút **Power (Nguồn)**.
2. Cho một chút bột giặt vào khoang chứa Ⅱ trong ngăn chứa bột giặt.
3. Mở nguồn cấp nước và cho nước chảy vào máy giặt.
4. Nhấn nút **Start/Pause (Chạy/Dừng)**.

Thao tác này sẽ rửa sạch nước đọng trong máy giặt trong lần chạy thử của nhà sản xuất.

Ngăn đựng Ⅰ: Bột giặt sơ hoặc hồ.
Ngăn đựng Ⅱ: Bột giặt chính, chất làm mềm nước, chất ngâm trước, chất tẩy trắng vải và chất tẩy vết bẩn.
Ngăn đựng ❀: Các chất phụ liệu ví dụ như chất làm mềm sợi hoặc chất tạo hình (không đổ cao hơn vạch dưới (MAX) của "A")

CÁC HƯỚNG DẪN CƠ BẢN

1. Cho quần áo vào máy giặt.

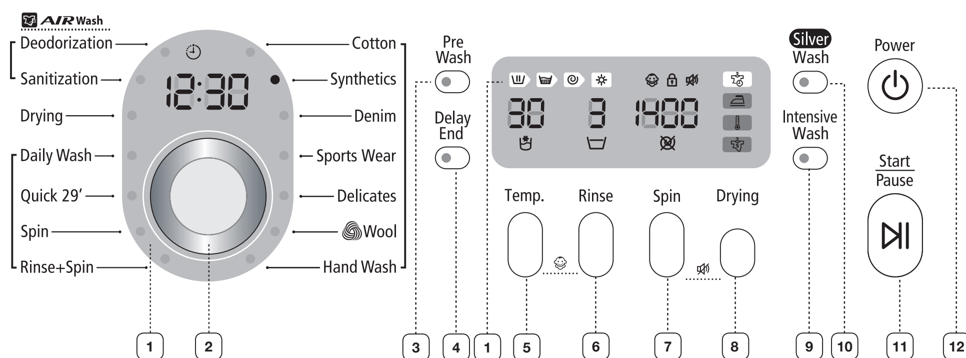
CẢNH BÁO: Không cho quá nhiều quần áo vào máy giặt. Để xác định khối lượng của mỗi loại đồ giặt, xem biểu đồ ở trang 28.

- Chắc chắn đồ giặt không chạm kẹt vào cửa máy, vì điều này có thể gây rò rỉ nước.
- Bột giặt có thể đọng lại trên bộ phận cao su mặt trước của máy giặt sau mỗi chu kỳ giặt. Lau sạch bột giặt còn bám dính vì nó có thể gây rò rỉ nước.
- Không giặt các đồ dùng không thấm nước.

2. Đóng cửa máy giặt đến khi khớp then.
3. Bật nguồn điện lên.
4. Cho bột giặt và các chất phụ gia vào ngăn chứa.
5. Chọn chu kỳ giặt và các tùy chọn phù hợp với mẻ giặt.
   Đèn báo sẽ sáng và thời gian giặt dự kiến sẽ được hiển thị.
6. Nhấn nút **Start/Pause (Chạy/Dừng)**.

giặt một mẻ quần áo

SỬ DỤNG BẢNG ĐIỀU KHIỂN



1 **MÀN HÌNH KỸ THUẬT SỐ**	Hiển thị thời gian còn lại của chu kỳ giặt, tất cả thông tin về chu kỳ giặt và các thông báo lỗi.
2 **CHỌN CHU KỲ**	Chọn chu kỳ vắt và tốc độ xoay của chu kỳ. Để biết thêm thông tin chi tiết, tham khảo “Giặt quần áo với nút chọn chu kỳ”. (vui lòng xem trang 27) **Cotton (Cô-tông)** - FCác loại vải cottons (cô-tông), khăn trải giường, khăn trải bàn, quần áo lót, khăn mặt, áo sơ-mi v.v... bị bẩn nhẹ hay vừa. **Synthetics (Sợi tổng hợp)** - Các loại áo blu, áo sơ mi, v.v... được làm từ polyeste (diolen, trevira), polyamid (perlon, nylon) hoặc các loại sợi tổng hợp tương tự bị bẩn nhẹ hoặc vừa. **Denim (Vải dày)** - Giặt với nhiều nước và xả nhiều lần để không còn bột giặt đóng trên quần áo. **Sports Wear (Quần áo thể thao)** - Dùng cho quần áo chống thấm nước để duy trì vẻ đẹp và tươi mới của chúng. **Delicates (Vải mỏng)** - Dùng cho vải siêu mỏng, áo ngực, đồ lót, dầm, sơ mi và áo khoác. Dùng bột giặt lỏng để được kết quả tốt nhất. **Wool (Len)** - Chỉ sử dụng cho các loại len có thể giặt bằng máy. Một mẻ giặt nên ít hơn 2 kg. • Chế độ giặt len giặt quần áo với động tác đong đưa nhẹ nhàng. Trong khi giặt, những động tác đong đưa nhẹ nhàng và ngâm được duy trì để bảo vệ sợi len không bị co rút/biến dạng và làm sạch thật êm ái. Thao tác dừng này không phải là một lỗi. • Khuyến cáo sử dụng thuốc tẩy trung tính khi giặt len, để đạt được hiệu quả giặt cao hơn đồng thời bảo quản sợi lentốt hơn. Chu kỳ giặt len của máy giặt này đã được Woolmark chứng nhận cho các sản phẩm len có thể giặt bằng máy với điều kiện các sản phẩm đó được giặt theo đúng hướng dẫn trên nhãn sản phẩm và hướng dẫn của nhà sản xuất máy giặtnày, M0509 (Số hiệu chứng nhận do Công ty IWS NOM INEE Co., Ltd. phát hành). **Handwash (Giặt tay)** - Chu kỳ giặt siêu nhẹ và êm ái như giặt tay. **Air Wash (Giặt khô)** - Chu kỳ này phù hợp để tẩy mùi khó chịu. Xoay nút chọn chu kỳ qua những chế độ vận hành sau. (Khử mùi → Khử khuẩn) • Deodorization (Khử mùi) – loại bỏ mùi khó chịu của quần áo • Sanitization (Khử khuẩn) - Khử mùi và và khử trùng quần áo được thực hiện bằng tác động giặt khô mạnh hơn ở nhiệt độ cao. **Drying (Sấy)** - Chọn chức năng này để sấy khô tự động đồ giặt bằng cách phát hiện thể tích và trọng lượng của mẻ giặt.

	Daily Wash (Quần áo giặt thường ngày) - Dùng để giặt các đồ thường nhật như đồ lót và áo sơ mi. **Quick 29' (Chỉ 29')** - Dùng cho các đồ bị bẩn nhẹ và cần giặt nhanh. **Spin (Vắt)** - Tăng thêm một chu kỳ vắt để làm ráo nước hơn. **Rinse + Spin (Xả + Vắt)** - Dùng khi chỉ cần xả nước hoặc để thêm nước xả làm mềm vải vào mẻ giặt. **Drain Only (Chỉ thoát nước)** - **Xoay nút chọn chu kỳ** đến nút **Spin (Vắt)**, sau đó nhấn nút **Start/Pause (Chạy/Dừng)** để thoát nước.
3 **NÚT PREWASH (GIẶT SƠ)**	Nhấn nút này để chọn pre-wash. Pre-wash chỉ dùng cho các loại: Cotton (Cô-tông), Synthetics (Sợi tổng hợp), Denim (Vải dày), Sports Wear (Quần áo thể thao), Daily Wash (Quần áo giặt thường ngày).
4 **NÚT DELAY END (HẸN GIỜ KẾT THÚC)**	Nhấn nút này nhiều lần để chuyển qua các tùy chọn hẹn giờ kết thúc (từ 3 giờ đến 19 giờ mỗi lần tăng một giờ). Đồng hồ hiển thị thời gian chu kỳ giặt kết thúc.
5 **NÚT TEMPERATURE (NHIỆT ĐỘ)**	Nhấn nút này liên tiếp để chuyển qua các tùy chọn nhiệt độ: (Nước lạnh, 30 °C, 40 °C, 60 °C và 95 °C).
6 **NÚT RINSE (XẢ)**	Nhấn nút này nhiều lần để thêm số chu kỳ xả. Số chu kỳ xả nhiều nhất là năm chu kỳ.
7 **NÚT SPIN (VẮT)**	Nhấn nút này liên tiếp để chuyển qua các tốc độ tương ứng với chu kỳ vắt. WD8754 / WD8854: , , 400, 800, 1400, 1200 vòng/phút WD8752 / WD8852: , , 400, 1200, 800, 1000 vòng/phút "**No spin (Không vắt)**" - Đồ giặt còn nguyên trong máy giặt và không xả lần nào sau khi xả hết nước giặt. "**Rinse Hold (Tạm dừng xả)**" - Đồ giặt sẽ vẫn nằm trong nước trong chu kỳ xả cuối cùng. Trước khi lấy đồ giặt ra, phải thực hiện một trong hai chu kỳ Spin (Vắt) hoặc Drain (Chỉ thoát nước).
8 **NÚT DRYING (SẤY)**	Nhấn nút này để chọn giữa các chức năng sau. **Cup Board** → **Low Temp (Nhiệt độ thấp)** → **Iron (Ủi)** → **Time Dry (Thời gian sấy)** (30 phút → 1 giờ → 1 giờ 30 phút → 2 giờ → 2 giờ 30 phút → 3 giờ → 3 giờ 30 phút → 4 giờ → 4 giờ 30 phút) → **Cup Board** "**Cup Board**" - Sử dụng chu kỳ này để làm khô các loại quần áo bằng cô –tông, đồ lót và vải lanh. "**Low Temp (Nhiệt độ thấp)**" - chu kỳ này bảo vệ các quần áo nhạy với nhiệt độ làm khô thấp. "**Iron (Ủi)**" - Sấy khô đồ giặt đến mức độ ẩm phù hợp cho việc là ủi quần áo. "**Time Dry (Thời gian sấy)**" - Sấy khô quần áo trong một thời gian được ấn định trước. • Bạn không được giặt các loại quần áo không sấy được vì chúng có thể bị biến dạng ở nhiệt độ thấp. • Chu kỳ Cup Board, Low Temp (Nhiệt độ thấp), Iron (Ủi) và Time Dry (Thời gian sấy) giúp phát hiện trọng lượng đồ giặt để hiển thị thời gian sấy chính xác và sấy hoàn hảo hơn. • Các điều kiện sấy khô có thể khác nhau tùy theo quy cách và lượng giặt.
9 **NÚT INTENSIVE WASH (GIẶT MẠNH)**	Nhấn nút này khi đồ giặt bị dơ nhiều và cần được giặt kỹ. Thời lượng tăng lên trong mỗi chu kỳ.
10 **NÚT SILVER NANO (GIẶT NANO BẠC)**	Nước giặt với ion bạc được phóng xuất trong chu kỳ giặt và cả trong chu kỳ xả cuối, giúp khử sạch vi khuẩn và chống khuẩn phát sinh đến một tháng.

11 **NÚT START/PAUSE (CHẠY/DỪNG)**	Nhấn nút để dừng hoặc khởi động lại một chu kỳ.
12 **NÚT POWER (NGUỒN)**	Nhấn nút này một lần để mở máy, nhấn lần nữa để tắt máy. Nếu trong vòng 10 phút không nút nào của máy giặt được nhấn, thì nguồn sẽ tự động được tắt.

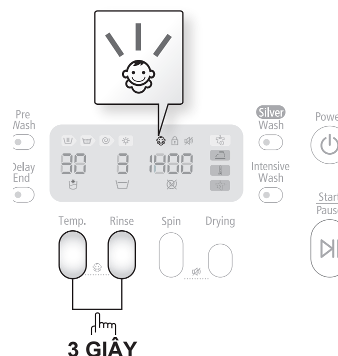
Child Lock (Khóa trẻ em)

Chức năng khóa trẻ em cho phép bạn vô hiệu hóa các nút nhấn nhờ thế chu kỳ giặt đã chọn được cố định và không thể thay đổi được.

Kích hoạt/hủy kích hoạt

Nếu bạn muốn kích hoạt hoặc hủy kích hoạt chức năng Khóa trẻ em, hãy nhấn nút **Temp (Nhiệt độ)** và **Rinse (Xả)** cùng lúc trong 3 giây. "**Child Lock (Khóa trẻ em)** ☺" sẽ bật sáng khi chức năng này được kích hoạt

Khi chức năng Child Lock (Khóa trẻ em) đã được kích hoạt, chỉ còn nút **Power (Nguồn)** còn hiệu lực. Chức năng Child Lock (Khóa trẻ em) vẫn được duy trì ngay cả sau khi đã tắt và mở nguồn hoặc sau khi ngắt và nối lại phích điện.

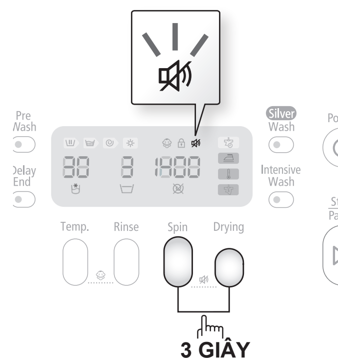


Sound Off (Tắt tiếng)

Chức năng Sound Off (Tắt tiếng) có thể sử dụng được trong tất cả các chế độ giặt. Khi được kích hoạt, máy tắt âm báo của tất cả các chế độ. Ngay cả khi lặp đi lặp lại thao tác tắt mở nguồn, chức năng này vẫn được duy trì.

Kích hoạt/hủy kích hoạt

Nếu bạn muốn kích hoạt hoặc hủy kích hoạt chức năng Sound Off (Tắt tiếng), hãy nhấn nút tùy chọn **Spin (Vắt)** và tùy chọn **Drying (Sấy)** cùng lúc trong 3 giây. Dòng chữ "**Sound Off (Tắt tiếng)** 🔇" sẽ bật sáng khi chức năng này được kích hoạt.



Delay End (Hẹn giờ kết thúc)

Bạn có thể định giờ để máy giặt tự động hoàn tất giặt, bằng cách chọn hẹn giờ trong khoảng từ 3 đến 19 tiếng (mỗi lần nhấn tăng một giờ). Giờ hiển thị trên đồng hồ là thời gian khi công việc giặt kết thúc.

1. Bạn tự chỉnh hoặc máy giặt tự động thiết lập chế độ ứng với quy cách đồ mà bạn đang giặt.
2. Nhấn nút **Delay End (Hẹn giờ kết thúc)** liên tục để cài đặt giờ hẹn mong muốn.
3. Nhấn nút **Start/Pause (Chạy/Dừng)**. Đèn báo "**Delay End (Hẹn giờ kết thúc)** 🕘" bật sáng, và đồng hồ sẽ đếm ngược cho đến khi hết thời gian đã cài đặt.
4. Để hủy bỏ chức năng Hẹn giờ kết thúc, nhấn nút **Power (Nguồn)** sau đó lại mở máy giặt lại lần nữa.

WD8854CJ-02696F_Vie.indd 24 2009-12-10 ¿ÀÈÄ 2:27:50

Drain Only (Chỉ thoát nước)

Khi bạn chỉ muốn rút nước ra khỏi máy giặt, thực hiện theo các hướng dẫn dưới đây.

1. Nhấn nút **Power (Nguồn)**.
2. Xoay nút chọn chu kỳ đến vị trí vắt.
3. Nhấn nút **vắt** 1 lần cho đến khi ký hiệu rpm được tắt.
4. Sau đó số “1” xuất hiện ở giữa màn hình thời gian.
5. Nhấn nút **Start/Pause (Chạy/Dừng)**.

Air Wash (Giặt khô)

Giặt khô có thể làm cho đồ giặt trở nên mới mà không dùng nước nhờ hệ thống tạo gió mạnh mẽ. Các loại quần áo có thể được làm mới bao gồm áo khoác len, vải cô-tông hoặc đầm ngắn, áo len và đồ vét. [Với hai phần hoặc ít hơn (dưới 1 kg)]

1. Mở cửa, cho đồ vào máy giặt và đóng cửa lại.
2. Nhấn nút **Power (Nguồn)**.
3. Chọn **Air Wash (Giặt khô)** bằng nút **Cycle Selector (Chọn chu kỳ).**
   - Mỗi lần nhấn nút, chế độ hoạt động sẽ xoay lần lượt theo trình tự sau: Khử mùi, Khử khuẩn ...

THỜI LƯỢNG	THỜI LƯỢNG CHU KỲ
Deodorization (Khử mùi)	29 phút
Sanitization (Khử khuẩn)	59 phút

   - Sau khi chọn một trong các tùy chọn, các phím khác không thể dùng được nữa và bạn chỉ có thể chọn định giờ trong khoảng từ 3 đến 19 giờ.
4. Đóng cửa và nhấn nút **Start/Pause (Chạy/Dừng)**.



- Khi nước đã vào buồng, bạn không thể chọn chế độ **Air Wash (Giặt khô)**. Hãy tháo nước ra và chọn **Air Wash (Giặt khô)**.
- Nhấn nút **Start/Pause (Chạy/Dừng)** hoặc nút **Power (Nguồn)** để lấy đồ giặt ra.
- Miếng thơm hoặc làm khô có thể dùng được ở chế độ Air wash (Giặt khô) để tăng thêm hương thơm cho quần áo đã được làm mới (một miếng sử dụng cho một hoặc hai món đồ giặt).



Tránh sử dụng chức năng giặt khô cho các loại quần áo sau:

- Quần áo dễ hỏng làm bằng da, lông chồn, da thú, tơ lụa v.v...
- Các đồ lót viền ren, thú nhồi bông ghép nối, và các loại đầm bộ dễ bị sút phần phụ liệu trang trí.
- Các loại quần áo được trang trí nhiều nút có thể bị rơi ra.
- Các loại quần áo có hồ có thể bị biến dạng.
- Đồ cứng như các loại gối tựa gỗ (lót cổ)
  - Gối hoặc chăn được nhồi nhựa dẻo hoặc hồ cứng ngoài cô-tông
  - Chăn điện
- Chăn lông
- Chăn kích thước lớn
- Gối ngủ Latex

giặt một mẻ quần áo

SỬ DỤNG CHẾ ĐỘ SẤY

Hãy đọc trọng lượng sấy ghi trên nhãn và đảm bảo rằng lượng quần áo cần giặt thấp hơn vạch đánh dấu quần áo được sấy 5 kg.

1. Mở cửa, cho quần áo vào và đóng cửa lại.
2. Nhấn nút **Power (Nguồn)** rồi sau đó nhấn nút **Drying (Sấy)**
   : Chế độ chuẩn sẽ được lựa chọn tự động.
   Chế độ giặt khô chỉ chọn được trong các chế độ Cô-tông, sợi tổng hợp, vải dày và đồ thể thao.
3. Chọn nút **Drying (Sấy)** như sau.
   Các chế độ sấy
   - Mỗi lần nhấn nút này sẽ chọn kiểu giặt khô được lặp lại theo thứ tự sau:
     Cup Board → **Low Temp (Nhiệt độ thấp)** → **Iron (Ủi)** →
     Time Dry (Thời gian sấy) (30 phút. → 1 giờ → 1 giờ 30 phút → 2 giờ → 2 giờ 30 phút → 3 giờ → 3 giờ 30 phút → 4 giờ → 4 giờ 30 phút) → **Cup Board**

Thông tin về		kiểu giặt sấy	Trọng lượng tối đa	Thời gian (trọng lượng tối đa)
Auto Drying (Tự động giặt khô)	Cupboard ( )	Tiêu chuẩn: Sấy đồ giặt.	3,5 kg	160 phút
	Low Temp (Nhiệt độ thấp) ( )	Sấy quần áo ở nhiệt độ thấp để bảo vệ vải.	2,0 kg	160 phút
	Iron (Ủi) ( )	Giữ lại độ ẩm trên quần áo để dễ ủi	2,0 kg	30 phút
Time Dry (Thời gian sấy) ( )		Bạn có thể chọn thời gian sấy thích hợp phụ thuộc vào chất liệu, số lượng, và độ ẩm ướt.	5,0 kg	270 phút

   - Máy tự động hiển thị thời gian sấy bằng cách phát hiện trọng lượng của quần áo trước khi sấy để tăng cường hiệu quả sấy.
   - Với lượng giặt ít hơn 3,5 kg, chọn sấy tự động. Với lượng giặt nhiều hơn, hãy sử dụng Time Dry (Thời gian sấy).
   - Nếu cả chế độ vắt và sấy khô đều được chọn, tốc độ vắt được tự chọn để tăng cường hiệu quả sấy.
   - khi sử dụng chu kỳ sấy, hãy kiểm tra xem van cấp nước được mở chưa.
4. Cho một lượng bột giặt thích hợp và chất làm mềm vải vào trong khay bột giặt và đóng lại.
5. Nhấn nút **Start/Pause (Chạy/Dừng)**.
   : Máy giặt tự động thực hiện một chức năng tối ưu từ giặt đến sấy.
   - Chế độ đã chọn có thể được thay đổi sau khi bắt đầu sấy.
   - Nếu bạn chọn chức năng sấy, cường độ VẮT sẽ ở mức mặc định cao để tăng hiệu quả sấy.
   - Nếu máy không được cấp nước lạnh, việc sấy khô sẽ không được thực hiện.
   - Nếu bạn không lấy quần áo trong lồng giặt sau khi sấy xong, một chức năng chống nhàu sẽ được thực hiện trong khoảng 30 phút và chấm dứt với thông báo [End (Kết thúc)]. Để đem quần áo ra ngoài: trước hết hãy nhấn nút Start/Pause (Chạy/Dừng) dừng hoặc nút Power (Nguồn) và lấy quần áo ra.
   - Trong trường hợp bạn muốn sấy sau khi giặt tay, hãy chọn cả hai chế độ vắt và sấy cùng lúc.

Giặt quần áo với nút chọn chu kỳ

Máy giặt mới của bạn làm cho việc giặt quần áo trở nên dễ dàng, bằng cách sử dụng hệ thống điều khiển tự động “Fuzzy Control (Mạch điều khiển Fuzzy)” của Samsung. Khi bạn chọn một chế độ, máy sẽ tự động chọn nhiệt độ giặt, thời gian giặt và tốc độ giặt thích hợp.

1. Bật vòi nguồn nước.
2. Nhấn nút **Power (Nguồn)**.
3. Mở cửa máy giặt.
4. Bỏ đồ giặt vào trong trống giặt từng bộ một, tránh để tràn.
5. Đóng cửa máy giặt.
6. Cho thêm bột giặt, chất làm mềm vải, và bột giặt của chế độ pre-wash (giặt sơ) (nếu cần) vào ngăn thích hợp.

   Pre-wash (Giặt sơ) chỉ có trong các chu kỳ giặt Cotton (Cô-tông), Synthetics (Sợi tổng hợp), Denim (Vải dày), Sports Wear (Quần áo thể thao), Daily Wash (Quần áo giặt thường ngày). Chỉ thực sự cần thiết nếu quần áo của bạn bị bẩn nhiều.

7. Dùng nút **Chọn chu kỳ** để chọn chu kỳ phù hợp với chất liệu vải: Cotton (Cô-tông), Synthetics (Sợi tổng hợp), Denim (Vải dày), Sports Wear (Quần áo thể thao), Delicates (Vải mỏng), Wool (Len), Handwash (Giặt tay), Daily Wash (Quần áo giặt thường ngày), Quick 29’ (Chỉ 29’). Các đèn báo tương ứng sẽ bật sáng trên bảng điều khiển.
8. Tại lúc này, bạn có thể kiểm soát được nhiệt độ, thời gian xả, tốc độ vắt, thời gian giữ chậm bằng cách nhấn nút tùy chọn phù hợp.
9. Nhấn nút **Start/Pause (Chạy/Dừng)** và máy sẽ bắt đầu giặt. Đèn báo của chu kỳ sẽ sáng lên và thời gian còn lại của chu kỳ sẽ hiển thị trên màn hình.

Tùy chọn Pause (Dừng)

Trong 5 phút đầu của chu kỳ giặt, bạn có thể thêm/rút đồ giặt ra.

1. Nhấn nút **Start/Pause (Chạy/Dừng)** để mở cửa máy giặt.

   Cửa không thể mở khi nước đã quá NÓNG hoặc mức nước quá CAO.

2. Sau khi đóng cửa máy giặt, nhấn nút **Start/Pause (Chạy/Dừng)** để khởi động lại chu kỳ giặt.

Khi chu kỳ đã kết thúc:

Sau khi toàn bộ chu kỳ đã kết thúc, nguồn sẽ được ngắt tự động.

1. Mở cửa máy giặt.
2. Lấy đồ giặt ra.

Giặt quần áo bằng chế độ thủ công

Bạn có thể tự thiết lập chế độ giặt mà không dùng nút Chọn chu kỳ.

1. Mở nguồn nước cấp.
2. Nhấn nút **Power (Nguồn)** trên máy giặt.
3. Mở cửa máy giặt.
4. Bỏ đồ giặt vào trong trống giặt từng bộ một, tránh để tràn.
5. Đóng cửa máy giặt.
6. Cho thêm bột giặt vào, và nếu cần thì cho thêm chất làm mềm vải hay bột giặt của chế độ giặt sơ, trong các ngăn tương ứng.
7. Nhấn nút **Temp (Nhiệt độ)** để chọn nhiệt độ. (Nước lạnh, 30 °C, 40 °C, 60 °C và 95 °C).
8. Nhấn nút **Rinse (Xả)** để chọn số chu kỳ xả cần thiết.
   Số chu kỳ xả nhiều nhất là năm chu kỳ.
   Thời gian giặt cũng tăng lên tương ứng.
9. Nhấn nút **Spin (Vắt)** để chọn tốc độ vắt.
   Chức năng dừng xả giúp bạn có thể lấy đồ giặt còn ướt ra khỏi máy giặt.
   (: No Spin (Không Vắt), : Rinse Hold (Tạm dừng xả)
10. Nhấn nút **Delay End (Hẹn giờ kết thúc)** liên tục để chuyển qua các tùy chọn hẹn giờ giặt (từ 3 giờ đến 19 giờ mỗi lần tăng một giờ). Giờ hiển thị trên đồng hồ là thời gian khi công việc giặt kết thúc.
11. Nhấn nút **Start/Pause (Chạy/Dừng)** và máy giặt sẽ bắt đầu chu kỳ giặt.

giặt một mẻ quần áo

HƯỚNG DẪN GIẶT

Thực hiện theo các hướng dẫn đơn giản này để đồ được giặt sạch sẽ nhất và máy giặt hiệu quả nhất.

Luôn luôn kiểm tra nhãn giặt ủi của quần áo trước khi giặt.

Phân loại và giặt đồ giặt của bạn theo những đặc điểm sau:

- Nhãn khuyến cáo: Sắp xếp đồ giặt cottons (cô-tông), mixed fibres (sợi hỗn hợp), synthetics (sợi tổng hợp), silks (tơ), wools (len) và rayons (tơ nhân tạo) theo loại.
- Màu sắc: Phân biệt đồ giặt màu trắng và các màu khác. Giặt các đồ mới và màu sắc riêng biệt.
- Kích thước: Cho các đồ giặt với từng kích thước khác nhau vào chung một lượng giặt để tối ưu khả năng giặt.
- Độ nhạy cảm: Giặt các đồ mỏng riêng biệt, sử dụng chu kỳ Wool (Len) cho đồ len mới, rèm cửa và tơ. Kiểm tra nhãn trên món đồ bạn đang giặt hoặc theo biểu đồ sợi trong bảng phụ lục.

Làm sạch các túi

Trước khi giặt, lấy hết tất cả những thứ trong túi quần áo ra. Các vật cứng nhỏ, hình dáng gồ ghề như tiền xu, dao, đinh và kẹp giấy có thể gây hư hỏng cho máy giặt của bạn. Không giặt bằng máy quần áo có thắt lưng, nút khuy hoặc các vật trang trí nặng bằng kim loại khác.
Vật kim loại trên quần áo có thể làm hỏng quần áo cũng như lồng giặt. Lộn trái quần áo có nút và quần áo thêu ra ngoài trước khi giặt. Nếu dây kéo quần hoặc áo jacket không được đóng lại trong khi giặt, lồng xoay có thể bị hỏng. Các dây kéo phải được đóng lại và buộc cố định trước khi giặt.
Quần áo với dây sợi dài có thể bị xoắn rối với quần áo khác và làm hư hỏng chúng. Hãy đảm bảo cột dây lại trước khi giặt.

Giặt sơ vải cotton (cô-tông)

Máy giặt mới, kết hợp với những loại bột giặt mới, sẽ cho kết quả giặt tốt, do đó sẽ tiết kiệm năng lượng, thời gian, nước cũng như bột giặt. Tuy nhiên, nếu vải cô-tông của bạn quá bẩn, hãy giặt sơ chúng trước với chất tẩy có thành phần protein.

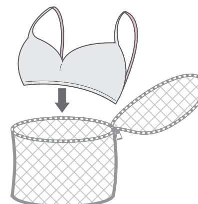
Xác định khối lượng giặt

Không giặt quá tải vì đồ giặt sẽ không được giặt đúng cách. Sử dụng biểu đồ dưới đây để xác định trọng lượng đồ giặt cho loại đồ giặt mà bạn đang giặt.

Kiểu vải	Trọng lượng đồ giặt	
Mẫu	WD8754/ WD8752	WD8854/ WD8852
Cotton (Cô-tông) - bẩn vừa/nhẹ - rất bẩn	7,5 kg	8,5 kg
Synthetics (Sợi tổng hợp)	3,0 kg	3,0 kg
Denim (Vải dày)	3,0 kg	3,0 kg
Sports Wear (Quần áo thể thao)	2,5 kg	2,5 kg
Delicates (Vải mỏng)	2,5 kg	2,5 kg
Wool (Len)	2,0 kg	2,0 kg

- Nếu máy giặt mất cân bằng, ký hiệu (“**UE**” sẽ xuất hiện trên màn hình), bạn hãy dàn đều đồ giặt sang các bên.
  Khi mất cân bằng, hiệu quả vắt có thể suy giảm.
- Khi giặt bộ đồ giường hoặc chăn lông, thời gian giặt có thể kéo dài và hiệu quả vắt có thể suy giảm.

Đừng quên bỏ áo ngực (có thể giặt được) vào trong túi giặt (mua riêng).



- Các phụ liệu kim loại của áo ngực có thể đâm thủng vải và làm hỏng đồ giặt. Vì vậy hãy đảm bảo rằng chúng được để trong túi giặt kín.
- Quần áo nhỏ, nhẹ như vớ, găng tay, bít tất dài và khăn tay có thể bị mắc vào quanh cửa. Hãy bỏ các thứ này vào trong một túi giặt kín.

KHUYẾN CÁO: Không được giặt túi giặt trống mà không có đồ giặt bên trong. Điều này có thể gây ra sự rung lắc bất thường khiến cho máy giặt bị di chuyển và gây tai nạn hoặc thương tổn.

THÔNG TIN VỀ BỘT GIẶT VÀ NƯỚC XẢ

Sử dụng loại bột giặt nào

Loại bột giặt mà bạn sử dụng phụ thuộc vào loại sợi vải (cotton (cô-tông), synthetic (sợi tổng hợp), delicate (vải mềm), wool (len)), màu sắc, nhiệt độ giặt và độ bám của loại đất dính.
Luôn sử dụng loại bột giặt "với hàm lượng chất xút thấp", vì đây là loại bột giặt dùng cho máy giặt tự động.
Tuân theo những lời khuyên của nhà sản xuất dựa trên trọng lượng của đồ giặt, độ bẩn, và độ cứng của nước trong khu vực của bạn. Nếu bạn không biết độ cứng của nước, hãy hỏi người phụ trách về nước tại địa phương bạn.

Không sử dụng bột giặt bị vón cục hoặc đóng cứng vì nó sẽ lưu lại trong chu kỳ xả. Nó làm máy giặt xả không sạch hoặc tràn nước do tắc nghẽn.

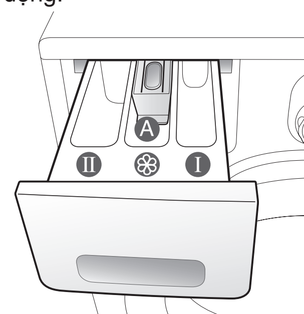
Vui lòng ghi nhớ các hướng dẫn sau khi sử dụng chế độ giặt len.

- Chỉ sử dụng bột giặt giặt lỏng trung hòa cho len.
- Khi sử dụng bột giặt, bột có thể còn lưu lại trên quần áo và làm hỏng chất liệu (len).

Ngăn chứa bột giặt

Máy giặt của bạn có các ngăn chứa riêng biệt để cấp bột giặt và chất làm mềm. Cho tất cả các phụ liệu giặt vào ngăn thích hợp trước khi khởi động máy giặt.

KHÔNG ĐƯỢC mở ngăn chứa bột giặt khi máy đang hoạt động.

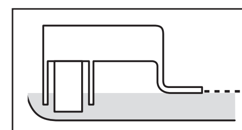


1. Kéo ngăn chứa bột giặt ở bên trên của khung điều khiển.
2. Cho lượng bột như khuyến cáo trực tiếp vào trong khoang chứa bột giặt Ⅱ trước khi khởi động máy giặt.
3. Nếu cần thiết, hãy cho nước làm mềm như khuyến cáo vào trong khoang chứa chất làm mềm vải ❀ nếu cần.
4. Khi sử dụng chức năng Prewash (Giặt sơ), hãy thêm lượng bột như khuyến cáo trực tiếp vào trong khoang chứa bột giặt sơ Ⅰ.

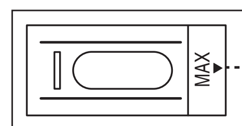
Khi số lượng đồ giặt rất nhiều, các loại bột giặt sau KHÔNG được sử dụng.

- Bột giặt dạng viên hoặc con nén
- Bột giặt dùng bóng và lưới

Các chất làm mềm sợi dạng đậm đặc phải được pha loãng với nước trước khi được đổ vào ngăn (để ngăn không cho hiện tượng tắc xảy ra do chảy nhanh.)



TỐI ĐA

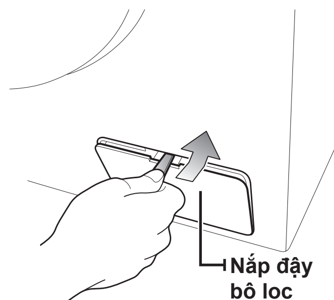


vệ sinh và bảo trì máy giặt của bạn

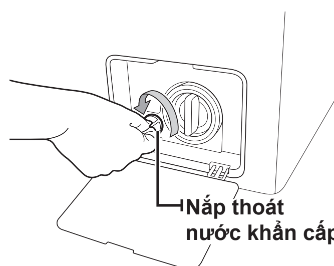
Giữ cho máy giặt sạch sẽ giúp cải thiện tính năng, loại bỏ các sửa chữa không cần thiết và kéo dài tuổi thọ của máy.

THOÁT NƯỚC CHO MÁY GIẶT CỦA BẠN TRONG TÌNH TRẠNG KHẨN CẤP

1. Rút máy giặt ra khỏi nguồn điện.
2. Mở nắp đậy bộ lọc bằng cách sử dụng một đồng xu hoặc một chìa khóa.



3. Tháo nắp thoát nước khẩn cấp bằng cách xoay nắp sang trái.



4. Giữ chắc nắp ở đầu của ống thoát nước khẩn cấp và từ từ kéo nó ra khoảng 15 cm.
5. Cho toàn bộ nước chảy vào một bát.
6. Lắp ống thoát nước và vặn chặt nắp của ống lại.
7. Thay thế nắp đậy bộ lọc.

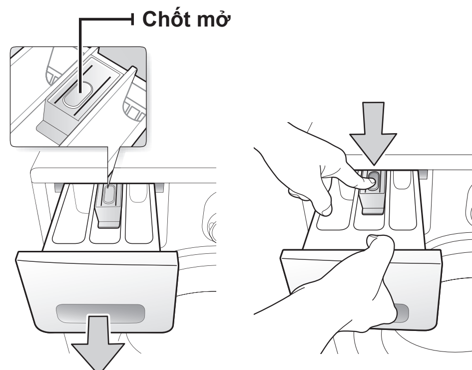


LÀM VỆ SINH PHẦN BÊN NGOÀI

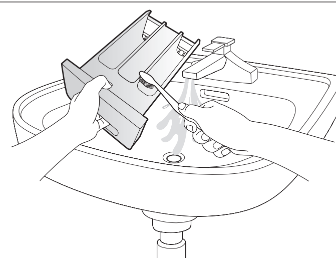
1. Lau khô mặt ngoài máy giặt, gồm bảng điều khiển, với vải khô sử dụng bột giặt chống trầy xước.
2. Sử dụng vải mềm để lau khô bề mặt.
3. Không được làm đổ nước lên máy giặt.

LAU SẠCH NGĂN CHỨA BỘT GIẶT VÀ CÁC KHE

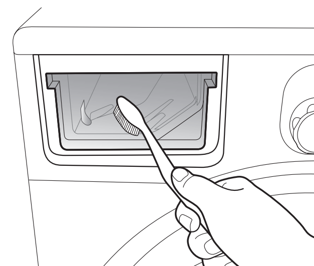
1. Nhấn chốt tháo ở bên trong của ngăn chứa bột giặt và kéo ngăn ra ngoài.
2. Tháo nắp xả ra khỏi ngăn chứa bột giặt.



3. Làm sạch tất cả các phần trong vòi nước chảy.



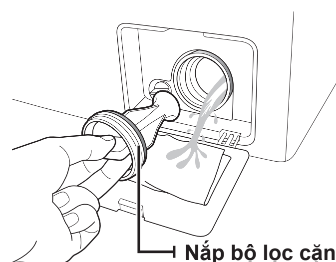
4. Làm sạch các khe của ngăn với một bàn chải đánh răng đã qua sử dụng.
5. Gắn lại vách ngăn nước tẩy bằng cách ấn nhẹ nó vào ngăn chứa.
6. Lắp lại ngăn chứa vào đúng chỗ.
7. Để tống sạch dư lượng bột giặt ra, hãy cho máy thực hiện chu kỳ xả mà không có đồ giặt nào bên trong.



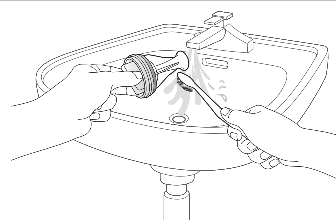
LÀM SẠCH BỘ LỌC CẶN

Chúng tôi khuyến cáo làm sạch bộ lọc cặn 5 hoặc 6 lần mỗi năm, hay khi bạn nhìn thấy thông báo lỗi “**5E**” trên màn hình. (Tham khảo “Xả nước trong trường hợp khẩn cấp” ở trang trước.)

1. Mở nắp đậy bộ lọc bằng cách sử dụng một đồng xu hay một chìa khóa.
2. Xoay mở nắp ống thoát khẩn cấp bằng cách vặn nó sang trái và tháo hết nước ra.
3. Xoay mở nắp bộ lọc cặn.



4. Làm sạch tất cả các loại bẩn và những vật liệu khác trên bộ lọc cặn. Hãy đảm bảo rằng cánh quạt bơm thoát nước phía sau bộ lọc cặn không bị kẹt.
5. Thay thế nắp bộ lọc cặn.
6. Đậy nắp bộ lọc.



03 VỆ SINH VÀ BẢO TRÌ

vệ sinh và bảo trì máy giặt của bạn

LÀM VỆ SINH BỘ LỌC LƯỚI CỦA VÒI NƯỚC

Lưới lọc vòi nước cần được làm sạch ít nhất mỗi năm một lần, hoặc khi xuất hiện thông báo lỗi “**4E**”:

1. Tắt nguồn nước vào máy giặt.
2. Tháo ốc vòi từ phía sau máy giặt. Để tránh nước tuôn ra do áp lực khí bên trong ống, hãy bọc ống với một miếng vải.
3. Với kìm, hãy nhẹ nhàng kéo lưới lọc ra khỏi đầu vòi và làm sạch nó trong nước. Ngoài ra cũng làm sạch bên trong và bên ngoài của ống nối.
4. Lắp lại bộ lọc vào đúng chỗ.
5. Vặn ốc vòi máy giặt lại.
6. Hãy chắc chắn rằng các chỗ nối đều kín nước và mở vòi.

SỬA CHỮA MÁY GIẶT BỊ ĐÓNG BĂNG

Nếu nhiệt độ xuống dưới nhiệt độ đóng băng và máy giặt của bạn bị đóng băng:

1. Tháo dây nguồn máy giặt.
2. Tưới nước ấm lên vòi để nới lỏng vòi cấp nước.
3. Gỡ vòi cấp nước và ngâm nó vào trong nước ấm.
4. Đổ nước ấm vào trống giặt và để yên nó trong 10 phút.
5. Gắn lại ống cấp nước vào vòi và kiểm tra xem đường nước vào và ra còn hoạt động tốt hay không.

BẢO QUẢN MÁY GIẶT CỦA BẠN

Nếu bạn không sử dụng máy giặt một thời gian, nên tháo hết nước và ngắt nguồn. Máy giặt có thể bị hư nếu trước khi đem cất vẫn còn nước trong vòi và các bộ phận bên trong.

1. Chọn chu kỳ Quick 29’ (Chỉ 29’) và thêm chất tẩy trắng vào ngăn chất tẩy. Để máy chạy hết chu kỳ mà không bỏ đồ giặt vào.
2. Khóa vòi nước và ngắt ống dẫn nước vào.
3. Ngắt máy ra khỏi ổ điện, và mở cửa để không khí lưu thông trong lồng giặt.

Nếu máy giặt của bạn được để ở nhiệt độ dưới đông, cần thời gian để nước còn lại trong máy giặt tan ra trước khi sử dụng.

khắc phục sự cố và các mã thông tin

KIỂM TRA CÁC VẤN ĐỀ SAU NẾU MÁY GIẶT CỦA BẠN BỊ...

GIẢI PHÁP	XỬ LÝ
Không khởi động	• Hãy đảm bảo rằng máy giặt đã được nối nguồn. • Hãy đảm bảo rằng là cửa máy đã được đóng kín. • Hãy đảm bảo rằng vòi cấp nước đã được mở. • Hãy đảm bảo rằng đã nhấn nút Start/Pause (Chạy/Dừng) đã được nhấn.
Không có nước hoặc chưa đủ nước	• Mở vòi cấp nước hết cỡ. • Hãy đảm bảo rằng vòi cấp nước không bị đóng băng. • Nắn thẳng ống dẫn nước. • Vệ sinh bộ lọc trong ống dẫn nước.
Lượng bột giặt còn đọng lại trong ngăn chứa sau khi kết thúc một chu kỳ giặt.	• Hãy đảm bảo rằng là máy giặt đang chạy với đủ áp lực nước. • Hãy chắc chắn rằng bột giặt được để vào giữa ngăn chứa bột giặt.
Rung lắc hoặc quá ồn	• Hãy đảm bảo rằng máy giặt được đặt trên một bề mặt bằng phẳng. Nếu bề mặt không bằng phẳng, hãy điều chỉnh chân máy giặt để cân bằng thiết bị. • Hãy đảm bảo rằng đã tháo các bu-lông đóng thùng. • Hãy đảm bảo rằng máy giặt không chạm vào bất kỳ thiết bị nào khác. • Hãy đảm bảo rằng lượng đồ giặt đã được cân bằng.
Máy giặt không xả và/hoặc vắt	• Duỗi thẳng vòi xả nước. Loại trừ các chỗ bị xoắn. • Hãy đảm bảo rằng bộ lọc cặn không bị nghẹt.
Cửa bị kẹt khóa hoặc sẽ không mở.	• Cửa sẽ mở sau 3 phút tính từ khi máy dừng hoặc tắt nguồn.

Nếu vẫn không khắc phục được, hãy liên hệ trung tâm dịch vụ khách hàng của Samsung.

khắc phục sự cố và các mã thông tin

MÃ THÔNG TIN

Khi máy giặt hoạt động sai, bạn có thể thấy mã thông tin báo lỗi hiện trên màn hình. Nếu xảy ra điều này, bạn hãy kiểm tra theo bảng dưới đây và cố gắng thực hiện các giải pháp đề nghị trước khi gọi cho trung tâm dịch vụ khách hàng.

MÃ LỖI	XỬ LÝ
dE	• Đóng cửa máy giặt.
4E	• Hãy đảm bảo là vòi cấp nước đã được mở. • Kiểm tra áp lực nước.
5E	• Làm sạch bộ lọc cặn. • Hãy chắc chắn rằng ống thoát nước được lắp đặt chính xác.
UE	• Khi đồ giặt không cân bằng. Hãy rải đều chúng ra. Nếu cần phải giặt một món đồ nào đó, như áo choàng tắm hoặc đồ jean, lần vắt sau cùng có thể không đạt yêu cầu và một thông báo lỗi "UE" sẽ được hiển thị trên màn hình hiển thị.
cE/3E	• Hãy gọi cho dịch vụ hậu mãi.
Hot (Nóng)	• Hiện tượng xuất hiện khi nhiệt độ bên trong trống lên cao. Quạt sẽ tự động chạy, do đó hãy đợi cho đến khi biểu tượng "**Hot (Nóng)**" biến mất.

Với bất kỳ mã thông báo lỗi nào được liệt kê ở trên, nếu không khắc phục được bằng giải pháp đã đề nghị, hãy gọi cho trung tâm dịch vụ của Samsung hoặc đại lý của Samsung tại địa phương.

lưu đồ chu kỳ

LƯU ĐỒ CHU KỲ

(● tùy chọn cho người sử dụng)

CHẾ ĐỘ	Trọng lượng tối đa (kg)		BỘT GIẶT			Giặt Nano bạc	Nhiệt độ tối đa (°C)
	WD8754/ WD8752	WD8854/ WD8852	Pre-wash (Giặt sơ)	wash (giặt)	Chất làm mềm		
Cotton (Cô-tông)	7,5	8,5	●	có	●	●	95
Synthetics (Sợi tổng hợp)	3,0	3,0	●	có	●	●	60
Denim (Vải dày)	3,0	3,0	●	có	●	●	60
Sports Wear (Quần áo thể thao)	2,5	2,5	●	có	●	●	60
Delicates (Vải mỏng)	2,5	2,5	-	có	-	-	40
Wool (Len)	2,0	2,0	-	có	-	-	40
Handwash (Giặt tay)	2,0	2,0	-	có	●	-	40
Deodorization (Khử mùi)	1,0	1,0	-	-	-	-	-
Sanitization (Khử khuẩn)	1,0	1,0	-	-	-	-	-
Drying (Sấy)	5,0	5,0	-	-	-	-	-
Daily Wash (Quần áo giặt thường ngày)	3,0	3,0	●	có	●	●	60
Quick 29’ (Chỉ 29’)	3,0	3,0	-	có	●	-	60

CHẾ ĐỘ	Tốc độ vắt (Tối đa) vòng/phút		Hẹn giờ kết thúc	Thời lượng chu kỳ (phút)
	WD8754 /WD8854	WD8752 /WD8852		
Cotton (Cô-tông)	1400	1200	●	120
Synthetics (Sợi tổng hợp)	1200	1200	●	90
Denim (Vải dày)	800	800	●	78
Sports Wear (Quần áo thể thao)	1200	1200	●	72
Delicates (Vải mỏng)	800	800	●	50
Wool (Len)	800	800	●	38
Handwash (Giặt tay)	400	400	●	31
Deodorization (Khử mùi)	-	-	●	29
Sanitization (Khử khuẩn)	-	-	●	59
Drying (Sấy)	-	-	●	160
Daily Wash (Quần áo giặt thường ngày)	1200	1200	●	70
Quick 29’ (Chỉ 29’)	1400	1200	●	29

1. Một chu kỳ kết hợp với giặt sơ sẽ kéo dài thêm 15 phút.
2. Dữ liệu thời lượng được lập trình được cài đặt theo các điều kiện được xác định trong Tiêu chuẩn IEC 60456/EN 60456.
3. Mức sử dụng trong từng hộ gia đình có thể khác với các điều kiện được ghi trong bảng do các điều kiện về áp suất và nhiệt độ của nguồn nước, khối lượng và hình thức giặt.
4. Khi chọn chức năng giặt mạnh, thời lượng của chu kỳ sẽ tăng lên.

phụ lục

BIỂU ĐỒ CHĂM SÓC SỢI

Các ký hiệu sau cho biết các lưu ý về bảo dưỡng hàng may mặc. Nhãn lưu ý bao gồm bốn ký hiệu theo thứ tự: giặt, tẩy trắng, sấy và ủi, và cả giặt khô khi cần.
Sử dụng các ký hiệu được thống nhất giữa các nhà sản xuất hàng may mặc nội địa hoặc nhập khẩu. Làm theo các chỉ dẫn nhãn lưu ý để hàng may mặc được bền lâu và giảm thiểu các sai sót khi giặt ủi.

	Vật liệu tốt		Có thể ủi ở nhiệt độ tối đa là 100 °C
	Sợi nhẹ		Không được ủi
95 95	Loại đồ có thể giặt nóng ở 95 °C	A	Có thể tẩy khô bằng bất kỳ dung môi nào
60 60	Loại đồ dùng có thể giặt nóng ở 60 °C	P	Chỉ giặt khô với perchlorid, nhiên liệu nhẹ, cồn tinh khiết hoặc R113
40 40	Loại đồ dùng có thể giặt nóng ở 40 °C	F	Chỉ giặt khô với nhiên liệu máy bay, cồn tinh khiết hay R113
30 30	Loại đồ dùng có thể giặt nóng ở 30 °C		Không giặt khô
	Loại đồ dùng có thể giặt tay		Phòng khô
	Chỉ giặt khô		Có thể được phơi khô
Cl	Có thể tẩy trắng bằng nước lạnh		Phơi trên giá treo quần áo
	Không tẩy trắng		Vắt khô ở nhiệt độ thường
	Có thể ủi ở nhiệt độ tối đa 200 °C		Cho vào máy quay để làm khô quần áo, giảm nhiệt độ
	Có thể ủi ở nhiệt độ tối đa 150 °C		Không cho vào máy quay để làm khô quần áo

BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

- Thiết bị này được sản xuất từ các vật liệu có thể tái sử dụng. Nếu bạn định loại bỏ thiết bị này, vui lòng thực hiện theo các quy định về xử lý rác thải tại địa phương. Cắt bỏ phích điện để tránh cho thiết bị kết nối vào nguồn điện nữa. Gỡ bỏ cửa thiết bị để vật nuôi và trẻ nhỏ không bị kẹt bên trong thiết bị.
- Không được sử dụng lượng bột giặt vượt quá mức đề nghị trong các hướng dẫn về bột giặt của nhà sản xuất.
- Sử dụng các chất tẩy rửa vết bẩn và chất tẩy trắng trước chu kỳ giặt chỉ khi nào thực sự cần thiết.
- Tiết kiệm năng lượng chỉ bằng cách giặt đầy (lượng chính xác dựa trên chế độ được sử dụng).

TUYÊN BỐ AN TOÀN

Thiết bị này đạt tiêu chuẩn an toàn Châu Âu, chỉ dẫn 93/68 của EC và tiêu chuẩn EN 60335.

THÔNG SỐ SẢN PHẨM

<table>
<tr><th colspan="3">KIỂU</th><th colspan="2">MÁY GIẶT CỬA TRƯỚC</th></tr>
<tr><td colspan="3" rowspan="2">KÍCH THƯỚC</td><td colspan="2">WD8754CJ/WD8754DJ/WD8754HJ
WD8752CJ/WD8752DJ/WD8752HJ</td></tr>
<tr><td colspan="2">W598mm X D600mm X H844mm</td></tr>
<tr><td colspan="3">ÁP LỰC NƯỚC</td><td colspan="2">50 kPa ~ 800 kPa</td></tr>
<tr><td colspan="3">THỂ TÍCH NƯỚC</td><td colspan="2">56 ℓ</td></tr>
<tr><td colspan="3" rowspan="2">TRỌNG LƯỢNG THÔ</td><td>WD8754CJ/
WD8754DJ/
WD8754HJ</td><td>WD8752CJ/
WD8752DJ/
WD8752HJ</td></tr>
<tr><td>70 kg</td><td>69 kg</td></tr>
<tr><td colspan="3">CÔNG SUẤT GIẶT VÀ VẮT</td><td colspan="2">7,5 kg [ĐỒ GIẶT KHÔ]</td></tr>
<tr><td colspan="3">TRỌNG LƯỢNG ĐỒ KHÔ</td><td colspan="2">5 kg</td></tr>
<tr><td rowspan="10">MỨC TIÊU THỤ ĐIỆN</td><td colspan="2">MẪU</td><td colspan="2">WD8754CJ/WD8754DJ/WD8754HJ
WD8752CJ/WD8752DJ/WD8752HJ</td></tr>
<tr><td colspan="2" rowspan="2">GIẶT</td><td>220 V</td><td>150 W</td></tr>
<tr><td>240 V</td><td>150 W</td></tr>
<tr><td colspan="2" rowspan="2">GIẶT VÀ SẤY KHÔ</td><td>220 V</td><td>2000 W</td></tr>
<tr><td>240 V</td><td>2400 W</td></tr>
<tr><td colspan="2">SẤY</td><td>230V</td><td>1600W</td></tr>
<tr><td rowspan="2">NÚT SPIN (VẮT)</td><td>MẪU</td><td>WD8754CJ/
WD8754DJ/
WD8754HJ</td><td>WD8752CJ/
WD8752DJ/
WD8752HJ</td></tr>
<tr><td>230V</td><td>300 W</td><td>250 W</td></tr>
<tr><td colspan="2">PUMPING (BƠM)</td><td colspan="2">34 W</td></tr>
<tr><td colspan="2" style="display:none"></td><td colspan="2" style="display:none"></td></tr>
<tr><td rowspan="3">TRỌNG LƯỢNG GÓI SẢN PHẨM</td><td colspan="2">MẪU</td><td colspan="2">WD8754CJ/WD8754DJ/WD8754HJ
WD8752CJ/WD8752DJ/WD8752HJ</td></tr>
<tr><td colspan="2">GIẤY</td><td colspan="2">2,5 kg</td></tr>
<tr><td colspan="2">NHỰA</td><td colspan="2">2,5 kg</td></tr>
<tr><td rowspan="2">CHU KỲ VẮT</td><td colspan="2">MẪU</td><td>WD8754CJ/
WD8754DJ/
WD8754HJ</td><td>WD8752CJ/
WD8752DJ/
WD8752HJ</td></tr>
<tr><td colspan="2">vòng/phút</td><td>1400</td><td>1200</td></tr>
</table>

Hình thức và thông số kỹ thuật của sản phẩm có thể được thay đổi để cải tiến sản phẩm mà không báo trước.

phụ lục

THÔNG SỐ SẢN PHẨM

KIỂU			MÁY GIẶT CỬA TRƯỚC	
KÍCH THƯỚC			WD8854CJ/WD8854DJ/WD8854HJ WD8852CJ/WD8852DJ/WD8852HJ	
			W598mm X D600mm X H844mm	
ÁP LỰC NƯỚC			50 kPa ~ 800 kPa	
THỂ TÍCH NƯỚC			56 ℓ	
TRỌNG LƯỢNG THÔ			WD8854CJ/ WD8854DJ/ WD8854HJ	WD8852CJ/ WD8852DJ/ WD8852HJ
			70 kg	69 kg
CÔNG SUẤT GIẶT VÀ VẮT			8,5 kg [ĐỒ GIẶT KHÔ]	
TRỌNG LƯỢNG ĐỒ KHÔ			5 kg	
MỨC TIÊU THỤ ĐIỆN	MẪU		WD8854CJ/WD8854DJ/WD8854HJ WD8852CJ/WD8852DJ/WD8852HJ	
	GIẶT		220 V	150 W
			240 V	150 W
	GIẶT VÀ SẤY KHÔ		220 V	2000 W
			240 V	2400 W
	SẤY		230V	1600W
	NÚT SPIN (VẮT)	MẪU	WD8854CJ/ WD8854DJ/ WD8854HJ	WD8852CJ/ WD8852DJ/ WD8852HJ
		230V	300 W	250 W
	PUMPING (BƠM)		34 W	
TRỌNG LƯỢNG GÓI SẢN PHẨM	MẪU		WD8854CJ/WD8854DJ/WD8854HJ WD8852CJ/WD8852DJ/WD8852HJ	
	GIẤY		2,5 kg	
	NHỰA		2,5 kg	
CHU KỲ VẮT	MẪU		WD8854CJ/ WD8854DJ/ WD8854HJ	WD8852CJ/ WD8852DJ/ WD8852HJ
	vòng/phút		1400	1200

Hình thức và thông số kỹ thuật của sản phẩm có thể được thay đổi để cải tiến sản phẩm mà không báo trước.

bản ghi nhớ



NẾU BẠN THẮC MẮC HOẶC CẦN PHẢN HỒI Ý KIẾN?

Quốc gia	GỌI ĐIỆN THOẠI	HOẶC TRUY CẬP TRANG WEB CỦA CHÚNG TÔI TẠI
VIỆT NAM	1 800 588 889	www.samsung.com/vn

Mã số DC68-02696F_VN